

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ TẠI THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102325399 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23 tháng 07 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 30 ngày 19 tháng 04 năm 2023)

TRÁI PHIẾU MÃ VJCH2429002

TỔNG MỆNH GIÁ 1.000.000.000.000 ĐỒNG

ĐÁO HẠN NĂM 2029

Giá Phát Hành: 100.000.000 đồng/ 1 Trái Phiếu

Trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, được chào bán riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, đáo hạn vào năm **2029** (“**Trái Phiếu**”) sẽ xác định nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (“**Tổ Chức Phát Hành**” hoặc “**Công Ty**”).

Trái Phiếu được hưởng lãi kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành (được định nghĩa dưới đây) cho đến, nhưng không bao gồm ngày Ngày Đáo Hạn (được định nghĩa dưới đây) hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây).

Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu, Trái Phiếu sẽ được hoàn trả bằng mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn.

Đề nghị các nhà đầu tư tiềm năng xem phần “*Các Yếu Tố Rủi Ro*” của Bản Công Bố Thông Tin này để biết về một số yếu tố cần cân nhắc khi đầu tư vào Trái Phiếu.

TRỪ KHI ĐƯỢC CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ NỘI DUNG TRONG ĐÓ HOẶC BẤT KỲ THÔNG TIN NÀO ĐƯỢC CUNG CẤP THEO YÊU CẦU PHẢI ĐƯỢC GIỮ BÍ MẬT HOÀN TOÀN.

Bản Công Bố Thông Tin này được phát hành ngày 26 tháng 09 năm 2024



MỤC LỤC

CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT.....	4
PHẦN 1	7
TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU.....	7
PHẦN 2	10
THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU	10
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN	10
II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	11
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	11
2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp	17
2.1. Tổ chức, bộ máy của doanh nghiệp:	18
2.2. Vị trí của Công ty: Công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; trong đó Tổ Chức Phát Hành là Công ty mẹ.	22
a. Danh sách Công ty mẹ: Không có.....	22
b. Danh sách Công ty con và Công ty liên kết:	23
2.3. Thông tin của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.....	26
3. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của Tổ Chức Phát Hành.....	39
4. Tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành.....	50
III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU	51
1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán	51
2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp.....	52
3. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu.....	54
4. Điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu	54
5. Ngày phát hành dự kiến	56
6. Phương thức phát hành.....	56
7. Quyền của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu.....	56
8. Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu	56
9. Cam kết về bảo đảm	57
10. Mua lại và hủy bỏ Trái Phiếu.....	57
11. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành.....	58
12. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành.....	58
13. Cam kết của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu	58
14. Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu năm 2024	58
15. Các điều khoản và điều kiện khác.....	58

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ	58
1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu.....	58
2. Phương thức, kế hoạch, dự kiến dòng tiền thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư.....	59
V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN	59
VI. CÁC YẾU TỐ RỦI RO	62
VII. CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ	63
VIII. THÔNG TIN QUAN TRỌNG	65
IX. CÁC TUYÊN BỐ MANG TÍNH DỰ BÁO	66
X. NGUỒN THÔNG TIN THAM KHẢO	67
PHỤ LỤC	68
1. Phụ lục I	68
2. Phụ lục II.....	68
3. Phụ lục III	68
4. Phụ lục IV	68
5. Các phụ lục khác (nếu có).....	68

11-10-2017

u

CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT

- “Bản Công Bố Thông Tin”** : Có nghĩa là Bản Công Bố Thông Tin này và cũng là bản cung cấp thông tin của Tổ Chức Phát Hành về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư Trái Phiếu.
- “Báo cáo tài chính”/“BCTC”** : Có nghĩa là các báo cáo tài chính năm được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên được soát xét hoặc được cơ quan có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành thông qua, bao gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (lợi nhuận và khoản lỗ) và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng lẻ và hợp nhất (nếu có) và bản thuyết minh của các báo cáo được lập phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- “Các Điều Kiện Trái Phiếu”** : Có nghĩa là các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu được quy định trong Phụ lục của Phương Án Phát Hành Trái Phiếu.
- “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** : Có nghĩa như được giới thiệu tại mục II.6 Phần I - “Các tổ chức liên quan đến đợt chào bán” của Bản Công Bố Thông Tin.
- “Điều Lệ”** : Có nghĩa là điều lệ của Tổ Chức Phát Hành sửa đổi ban hành lần thứ 07 ngày 16 tháng 06 năm 2021, và được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm.
- “Luật Doanh Nghiệp”** : Có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020, cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm
- “Ngày Làm Việc”** : Có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ bảy, Chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ, tết (kể cả nghỉ bù) tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam.
- “Ngày Phát Hành”** : Có nghĩa là ngày được xác định thực tế trên báo cáo kết quả chào bán
- “Ngày Đáo Hạn”** : Có nghĩa là ngày được xác định thực tế trên báo cáo kết quả chào bán
- “Nghị Định 153/2020/NĐ-CP”** : Có nghĩa là Nghị định số 153/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
- “Nghị Định 65/2022/NĐ-CP”** : Có nghĩa là Nghị định số 65/2022/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 16/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

- “*Nghị Định 08/2023/NĐ-CP*” : Có nghĩa là Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
- “*Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ*” : Có nghĩa là bao gồm Nghị Định 153/2020/NĐ-CP, Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và Nghị định 08/2023/NĐ-CP.
- “*Người Sở Hữu Trái Phiếu*” : Có nghĩa là (i) tổ chức, cá nhân được đăng ký là người sở hữu Trái Phiếu đó trong Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), hoặc (ii) tổ chức, cá nhân được xác định là chủ sở hữu hợp pháp của Trái Phiếu đó theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).
- “*Phương Án Phát Hành*” : Có nghĩa là Phương án phát hành được phê duyệt đính kèm Nghị quyết số ~~25~~-24/VJC-HĐQT-NQ ngày ~~25~~ tháng 09 năm 2024 của Hội đồng Quản trị Tổ Chức Phát Hành và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có).
- “*Sở Giao Dịch Chứng Khoán*” : Có nghĩa là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con nơi Trái Phiếu được niêm yết và/hoặc giao dịch tập trung
- “*Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu*” : Có nghĩa là một Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu do tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý chuyển nhượng đối với Trái Phiếu lập và lưu giữ phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành
- “*Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành*” : Có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán HD
- “*Tổ Chức Phát Hành*” hoặc “*Công Ty*” : Có nghĩa là Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
- “*Thông Tư 122/2020/TT-BTC*” : Có nghĩa là Thông tư số 122/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
- “*Trái Phiếu*” : Có nghĩa là các trái phiếu do Tổ Chức Phát Hành phát hành trên cơ sở Phương Án Phát Hành và Bản Công Bố Thông Tin.
- “*TNDN*” : Có nghĩa là Thu nhập doanh nghiệp
- “*VSDC*” : Có nghĩa là Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (tiền thân là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), một

tổ chức thực hiện chức năng đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung của Việt Nam mà tại đó chứng khoán giống hoặc tương tự như Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung nhằm đủ điều kiện giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

Các thuật ngữ viết hoa khác được sử dụng trong Bản Công Bố Thông Tin này nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Công Bố Thông Tin này và Các Điều Khoản Trái Phiếu.

PHẦN 1

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: Công Ty Cổ phần Hàng không Vietjet.
2. Địa chỉ trụ sở chính: 302/3 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
3. Số điện thoại: 024 7108 6668.
4. Số fax giao dịch: 024 3728 1838.
5. Địa chỉ thư điện tử: info@vietjetair.com
6. Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng.
7. Lĩnh vực hoạt động chính: cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách và vận chuyển hàng hóa trên các tuyến đường bay nội địa và quốc tế và các hoạt động hỗ trợ liên quan và mua bán tàu bay và các bộ phận tàu bay.

II. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mã Trái Phiếu: VJCH2429002
2. Tổng số lượng Trái Phiếu phát hành: 10.000 (Mười nghìn) Trái Phiếu.
3. Khối lượng phát hành: 1.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).
4. Loại hình Trái Phiếu: Trái Phiếu là trái phiếu doanh nghiệp thông thường, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, có lãi suất cố định và kết hợp lãi suất thả nổi, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào trong số các Trái Phiếu có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.
5. Ngày phát hành dự kiến: Ngày 27 tháng 09 năm 2024.
Ngày phát hành thực tế của Trái Phiếu sẽ được xác định trên báo cáo kết quả phát hành Trái Phiếu.
6. Các tổ chức liên quan đến Đợt chào bán:

❖ Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần chứng khoán HD



- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A-B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 62 836 888 Fax: (84-28) 62 838 666
- Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn

❖ Đại lý phát hành: Công ty cổ phần chứng khoán HD

HD Securities

ĐẦU TƯ THÔNG MINH

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: (84-28) 62 836 888 Fax: (84-28) 62 838 666
 - Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn
- ❖ **Đại lý đăng ký và Đại lý quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu:** Công ty cổ phần chứng khoán HD

HD Securities

ĐẦU TƯ THÔNG MINH

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: (84-28) 62 836 888 Fax: (84-28) 62 838 666
 - Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn
- ❖ **Đại lý thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu:** Công ty cổ phần chứng khoán HD

HD Securities

ĐẦU TƯ THÔNG MINH

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: (84-28) 62 836 888 Fax: (84-28) 62 838 666
 - Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn
- ❖ **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Công ty cổ phần chứng khoán HD

HD Securities

ĐẦU TƯ THÔNG MINH

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 62 836 888 Fax: (84-28) 62 838 666
- Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn

❖ **Tổ chức kiểm toán:** Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam
- Điện thoại: (84-28) 3823 0726
- Website: <http://www.pwc.com/vn>

123456789

PHẦN 2

THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH:

- Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Ông DONAL JOSEPH BOYLAN - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT độc lập
- Ông NGUYỄN ANH TUẤN - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT độc lập
- Bà NGUYỄN THANH HÀ - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông ĐINH VIỆT PHƯƠNG - Chức vụ: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Bà HỒ NGỌC YẾN PHƯƠNG - Chức vụ: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc – CFO
- Bà NGUYỄN THỊ THANH NGA - Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm tập thể và cá nhân về tính chính xác, trung thực của những thông tin và số liệu này. Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản công bố thông tin này.

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD

Đại diện theo pháp luật (hoặc đại diện được ủy quyền)

Ông: **Nguyễn Hà Quỳnh**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán Trái Phiếu riêng lẻ Công ty Cổ phần Chứng khoán HD tham gia lập/rà soát trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 02/2024/HDS-VJC/HĐTĐV ngày 26 tháng 09 năm 2024 với Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet. Tổ chức tư vấn đã thực hiện rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ và pháp luật về chứng khoán, đồng thời chịu trách nhiệm về việc rà soát của mình.

Tổ Chức Tư Vấn cũng xin lưu ý rằng xác nhận rà soát của Tổ Chức Tư Vấn được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên các thông tin Tổ Chức Phát Hành cung cấp và Tổ Chức Tư Vấn đã thu thập và đánh giá một cách khách quan theo quy định hiện hành về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ. Xác nhận việc rà soát về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Tư Vấn không hàm ý đảm bảo giá trị của các Trái Phiếu và đảm bảo việc thanh toán đầy đủ lãi, gốc Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành.

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- a) Tên tiếng Việt: Công Ty Cổ phần Hàng không Vietjet.
- b) Tên tiếng Anh: Vietjet Aviation Joint Stock Company.
- c) Địa chỉ: 302/3 phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- d) Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng.
- e) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102325399 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/07/2007, được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm.
- f) Thời gian hoạt động kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: không thời hạn
- g) Ngành nghề kinh doanh chính: Cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách và vận chuyển hàng hóa trên các tuyến đường bay nội địa và quốc tế và các hoạt động hỗ trợ liên quan và mua bán tàu bay và các bộ phận tàu bay.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

Với mục đích mang lại những chuyến bay an toàn với chất lượng dịch vụ tiêu chuẩn quốc tế, Vietjet đã đầu tư 4 năm (2007-2011) cho công tác chuẩn bị về nguồn lực, hệ thống và tài chính để đảm bảo phát triển doanh nghiệp bền vững, đóng góp vào sự phát triển của ngành hàng không, ngành du lịch cũng như phát triển kinh tế trong khu vực. Kể từ thời điểm thực hiện chuyến bay thương mại đầu tiên, Vietjet đã đạt được các dấu mốc quan trọng trong hành trình chinh phục bầu trời và mang lại sự đổi mới cho ngành hàng không Việt Nam.

Thời gian	Những cột mốc phát triển quan trọng
2007	<ul style="list-style-type: none"> Vietjet được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải hàng không số 01/0103018458 và là hãng hàng không tư nhân đầu tiên của Việt Nam được cấp phép hoạt động trên các đường bay trong nước và quốc tế
2011	<ul style="list-style-type: none"> Khai trương chuyến bay thương mại đầu tiên từ Tp. Hồ Chí Minh đến Thủ đô Hà Nội vào ngày 24/12
2012	<ul style="list-style-type: none"> Ra mắt Slogan mới của Vietjet “Bay là thích ngay”. Mở rộng mạng bay nội địa đến 7 điểm đến mới gồm có: Vinh, Đà Nẵng, Nha Trang, Đà Lạt, Phú Quốc, Hải Phòng.
2013	<ul style="list-style-type: none"> Vietjet thực hiện chuyến bay quốc tế đầu tiên từ Tp. Hồ Chí Minh đến Bangkok, Thái Lan ngày 10/2.

Thời gian	Những cột mốc phát triển quan trọng
	<ul style="list-style-type: none"> • Ký thỏa thuận hợp tác với Lufthansa Technik AG. Lufthansa Technik, cung cấp cho Vietjet các giải pháp hàng đầu về công nghệ, dịch vụ bảo trì, tư vấn trong các dự án kỹ thuật, tập huấn kỹ thuật cho nhân viên và các dịch vụ tư vấn khác • Khai trương mới 4 đường bay nội địa và 2 điểm đến mới gồm Quy Nhơn, Buôn Mê Thuột. • Cuối năm 2013, Vietjet đạt 20,2% thị phần hàng không nội địa
2014	<ul style="list-style-type: none"> • Ký kết mua 200 tàu bay từ Tập đoàn sản xuất tàu bay Airbus. Tiếp nhận tàu bay đầu tiên trong hợp đồng mua tàu bay Airbus. • Ra mắt Công ty cổ phần Vietjet Cargo. • Ra mắt Công ty cổ phần Thai Vietjet. • Khai trương mới 5 đường bay nội địa và 2 điểm đến mới gồm Thanh Hoá, Cần Thơ. • Khai trương 3 đường bay quốc tế mới tới Singapore, Hàn Quốc, Đài Loan.
2015	<ul style="list-style-type: none"> • Khai trương Trung tâm Đào tạo. • Nhận chứng nhận An toàn Khai thác IOSA bởi Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA). • Khai trương mới 9 đường bay nội địa và 3 điểm đến mới gồm Đồng Hới, Chu Lai, Pleiku. • Khai trương mới 2 đường bay quốc tế và 1 điểm đến mới tại Yagoon (Myanmar)
2016	<ul style="list-style-type: none"> • Ký thoả thuận hợp tác xây dựng Trung tâm huấn luyện hàng không với Airbus. • Ký kết đặt hàng bổ sung 20 tàu bay thế hệ mới A321 động cơ CEO và NEO với Airbus. • Chính thức trở thành thành viên Hiệp hội Hàng không Quốc tế (IATA). • Khai trương mới 9 đường bay nội địa và 2 điểm đến mới tại Cần Thơ và Huế. • Khai trương mới các đường bay quốc tế đến điểm đến mới tại Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc và Malaysia.
2017	<ul style="list-style-type: none"> • Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh. • Khai trương động thổ dự án Học viện Hàng không Vietjet. • Tham gia Hội nghị cấp cao APEC tại Đà Nẵng. • Khai trương đường bay mới nâng tổng đường bay nội địa lên 38 đường bay.

Thời gian	Những cột mốc phát triển quan trọng
	<ul style="list-style-type: none"> • Khai trương mới mạng bay quốc tế tới nhiều điểm đến tại Thái Lan, Trung Quốc, Cambodia, Đài Loan, Hàn Quốc, Myanmar nâng tổng đường bay quốc tế lên 44 đường bay.
2018	<ul style="list-style-type: none"> • Mở đường bay đi Tokyo và Osaka – Nhật Bản. • Ký biên bản ghi nhớ cho dịch vụ hỗ trợ bảo dưỡng động cơ dài hạn với CFM International. Ký thỏa thuận trị giá 7,3 tỷ đô-la với Safran – CFM, GECAS tại Pháp. • Ký thỏa thuận mở đường bay trực tiếp kết nối Việt Nam và Úc tại Sydney, Úc;
2019	<ul style="list-style-type: none"> • Mở thêm đường bay từ Việt Nam – Nhật Bản. • Đạt mốc 100 triệu lượt khách trong nước và quốc tế. • Đạt tổng cộng 139 đường bay bao gồm 44 đường bay nội địa và 95 đường bay quốc tế. • Đội tàu bay được nâng lên 78 tàu và tuổi trung bình 2,82 tuổi. • Ký thỏa thuận mua 20 tàu bay thế hệ mới A321XLR với Airbus. • Trở thành thành viên chính thức của Liên đoàn Kinh tế Nhật Bản – Keidanren.
2020	<ul style="list-style-type: none"> • Tự thực hiện các dịch vụ mặt đất tại sân bay Nội Bài từ ngày 04/09/2021 • Là hãng hàng không vận chuyển hàng hóa trong khoang hành lý tốt nhất của năm và Hãng hàng không chi phí thấp có hoạt động vận chuyển hàng hóa tốt nhất năm (Tạp chí Payload Asia vinh danh) • Được xếp hạng an toàn hàng không với mức 7 sao (mức cao nhất) bởi AirlineRatings.com
2021	<ul style="list-style-type: none"> • Dấu mốc kỷ niệm 10 năm cất cánh chuyến bay đầu tiên (24/12/2011 – 24/12/2021). • Đón tàu bay thân rộng Airbus A330 đầu tiên. • Ký thỏa thuận đối tác chiến lược với Airbus về thực hiện hợp đồng 119 tàu bay đã đặt hàng và hợp tác phát triển đội tàu bay thân rộng.
2022	<ul style="list-style-type: none"> • Ký kết hợp tác triển khai ứng dụng Nhật ký kỹ thuật điện tử của AVIATAR (AVIATAR's Technical Logbook) với Tập đoàn Lufthansa Technik, giúp việc quản lý dữ liệu kỹ thuật, việc phối hợp giữa đoàn bay và đội bảo dưỡng kỹ thuật của Vietjet trở nên thông suốt và hiệu quả hơn.

Thời gian	Những cột mốc phát triển quan trọng
	<ul style="list-style-type: none"> Ký kết Biên bản hợp tác chiến lược trị giá 1,5 tỷ USD với Công ty Cảng hàng không quốc tế Changi về việc phát triển việc cung cấp các dịch vụ hàng không tại các cảng hàng không của Việt Nam và trong khu vực. Nhận thêm hai tàu bay thân rộng A330 gia nhập đội bay.
2023	<ul style="list-style-type: none"> Mở thêm đường bay từ Việt Nam – Australia (Sydney, Melbourne, Brisbane, Perth, Adelaide) Vietjet trở thành hãng hàng không đầu tiên có đường bay kết nối Việt Nam với 5 thành phố lớn nhất của Australia. Hãng cũng là hãng bay khai thác nhiều đường bay nhất giữa Việt Nam và Ấn Độ Tại Hội nghị COP28, Vietjet và Novus Aviation Capital - Công ty quản lý vốn và tài chính tàu bay hàng đầu thế giới có trụ sở tại Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống nhất (UAE), đã trao đổi thuận thành lập liên doanh tài chính hàng không và tài trợ tài chính tàu bay; Hợp tác cung cấp nhiên liệu hàng không bền vững (SAF) giữa Vietjet và công ty SAF One của UAE.

Các thành tích và giải thưởng đạt được:

Sau hơn 12 năm cất cánh, Vietjet đã tăng trưởng vượt bậc với những thành tích ấn tượng, ghi dấu ấn trong lịch sử phát triển ngành hàng không Việt Nam. Một số thành tích và giải thưởng mà Vietjet đạt được trong những năm qua:

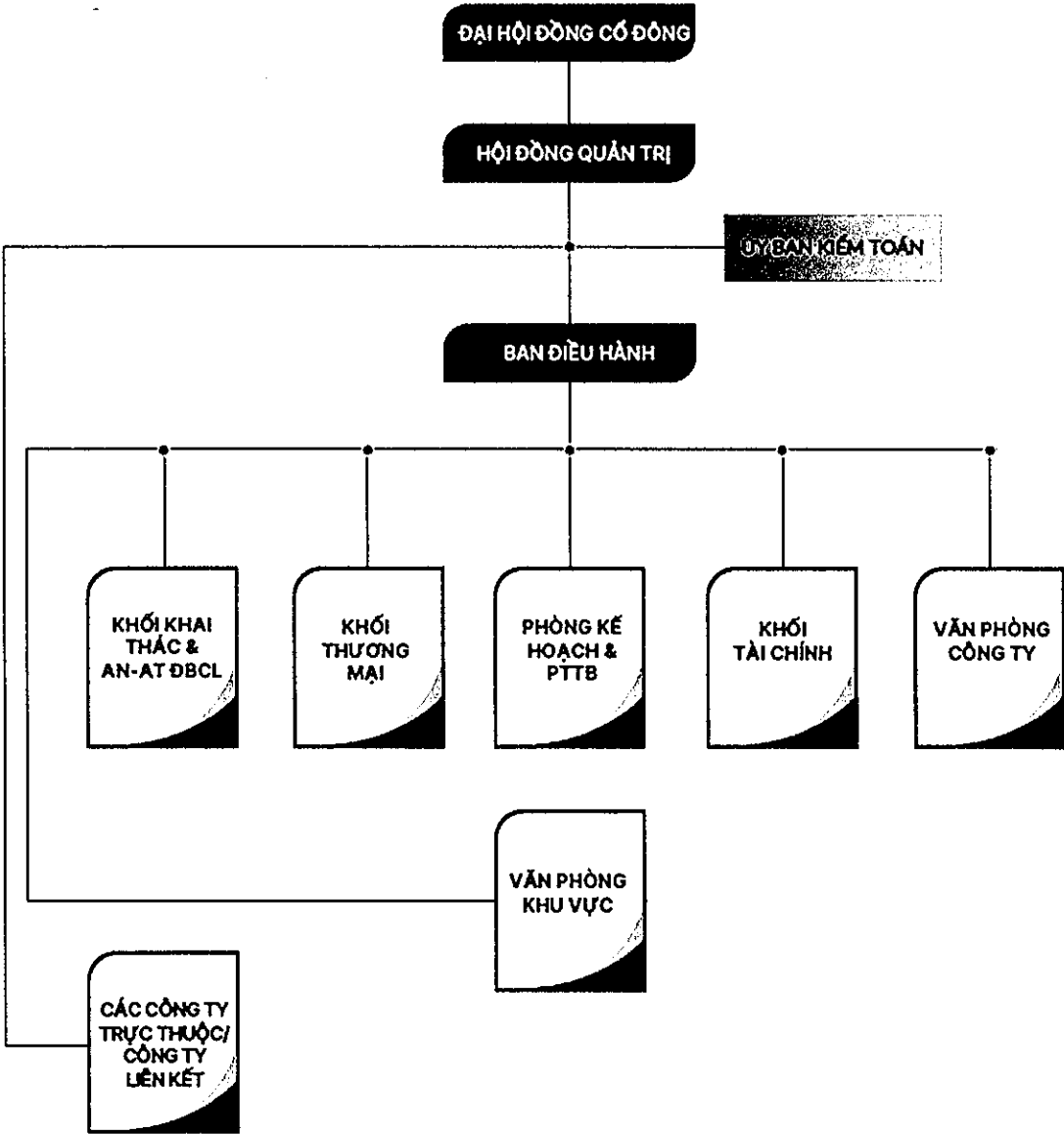
STT	Logo của tổ chức công nhận	Mô tả các giải thưởng được trao
1.	CAPA	Hãng hàng không chi phí thấp của năm tại khu vực châu Á Thái Bình Dương – Centre for Asia Pacific Aviation (CAPA)
2.	AirlineRatings	Hãng hàng không siêu tiết kiệm tốt nhất thế giới năm 2020
3.	Tạp chí AirFinance Journal	Top 50 hãng hàng không tốt nhất thế giới về chỉ số sức khỏe hoạt động, tài chính
4.	World Airline Awards	Hãng hàng không chi phí thấp tốt nhất Việt Nam – SkyTrax 2019 World Airline Awards
5.	Tổng cục du lịch Việt Nam	Hãng hàng không có tốc độ tăng trưởng khách du lịch nhanh nhất – Tổng cục Du lịch Việt Nam
6.	ASEAN – BAC	Doanh nghiệp tốt nhất ngành hàng không tại Đông Nam Á năm 2019 – Hội đồng tư vấn kinh doanh ASEAN (ASEAN – BAC)

STT	Logo của tổ chức công nhận	Mô tả các giải thưởng được trao
7.	Hàn Quốc	Thương hiệu Chất lượng Dịch vụ - Giải thưởng Thương hiệu Uy tín Hàn Quốc 2019
8.	Forbes	Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam – Forbes
9.	Brand Finance	Top 50 doanh nghiệp thương hiệu giá trị nhất Việt Nam – Brand Finance
10.	Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư	Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam – Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư
11.	VCCI	Top 10 doanh nghiệp có năng lực quản trị tốt nhất sàn chứng khoán Việt Nam – VCCI
12.	HOSE	Top 20 cổ phiếu của công ty niêm yết có điểm phát triển bền vững tốt nhất - HOSE
13.	Vietnam Report	Top 10 doanh nghiệp niêm yết uy tín – Vietnam Report
14.	Smarttravelasia	Top 10 hãng hàng không chi phí thấp – Smart travel asia
15.	Anphabe và Công ty Nghiên cứu thị trường Intage	Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam – Anphabe và Công ty Nghiên cứu thị trường Intage
16.	HR Asia Awards	Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2019 – HR Asia Awards
17.	CMO Asia	Thương hiệu tốt nhất châu Á – CMO Asia
18.	Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc	Bằng khen của Chính phủ về những đóng góp cho cộng đồng - Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
19.	Tạp chí về vận tải hàng không Payload Asia	“Hãng hàng không vận chuyển hàng hoá trong khoang hành lý tốt nhất của năm 2020” “Hãng hàng không chi phí thấp có hoạt động vận chuyển hàng hoá tốt nhất năm 2020”
20.	AirlineRatings	“Top 10 hãng hàng không chi phí thấp an toàn nhất thế giới năm 2022” “Hãng hàng không mang lại giá trị tốt nhất cho khách hàng toàn cầu 2022” "Top 10 hãng hàng không chi phí thấp tốt nhất thế giới 2022"

STT	Logo của tổ chức công nhận	Mô tả các giải thưởng được trao
21.	Tạp chí The Global Economics Times - Anh Quốc	Sản phẩm Fintech mới tốt nhất 2022 'Bay trước - Trả sau' hợp tác với MOVI
22.	World Business Outlook Awards	“Hãng bay đem lại giá trị tốt nhất cho khách hàng châu Á 2022” “Hãng bay có dịch vụ tiếp viên trên tàu bay tốt nhất châu Á 2022”
23.	Skytrax	“Hãng hàng không chi phí thấp tốt nhất Việt Nam – World Airline Awards 2022”
24.	Tạp chí nhịp cầu đầu tư	Trong năm thứ tư liên tiếp kể từ khi niêm yết trên sàn chứng khoán, Vietjet được bầu chọn trong danh sách TOP50 với những thương hiệu “tỷ đô” uy tín trong nước
25.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tặng Bằng khen cho Vietjet ghi nhận những đóng góp của hãng hàng không Vietjet trong các hoạt động phát triển du lịch
26.	AirlineRatings	Top 20 hãng hàng không chi phí thấp an toàn nhất thế giới năm 2023 Hãng hàng không chi phí thấp có dịch vụ trên tàu bay tốt nhất năm 2023 Hãng hàng không siêu tiết kiệm tốt nhất thế giới năm 2023
27.	Skytrax	Hãng hàng không chi phí thấp tốt nhất Việt Nam
28.	World Travel Awards	Hãng hàng không hàng đầu châu Á về trải nghiệm khách hàng
29.	Tạp chí HR Asia	Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2023, 2024
30.	World I Network	Thương hiệu tốt nhất cho khách hàng tại Hàn Quốc 2023
31.	Viet Research / Báo đầu tư	Top 5 nơi làm việc tốt nhất và top nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam
32.	Tạp chí Kinh tế Việt Nam	Top 50 Thương hiệu mạnh Việt Nam 2023
33.	Brand Finance	Top 100 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam năm 2023

2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET



plm

2.1. Tổ chức, bộ máy của doanh nghiệp:

Tổ chức, bộ máy của Tổ Chức Phát Hành bao gồm các cơ quan sau đây:

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. Đại hội đồng Cổ đông có quyền xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty, quyết định tổ chức lại hoặc giải thể công ty và thông qua định hướng phát triển của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 9 (chín) thành viên, là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông quy định.

❖ Ban Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty bao gồm 01 (một) Tổng Giám đốc và 04 (bốn) Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị ủy quyền, là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giám đốc Điều hành và các Phó Tổng giám đốc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp, tư vấn góp ý cho Tổng Giám đốc đưa ra các quyết định chiến lược cho Công ty.

❖ Bộ phận Kiểm toán và Kiểm soát nội bộ

Bộ phận Kiểm toán – Kiểm soát nội bộ chịu trách nhiệm đảm bảo các chính sách, quy chế, quy trình đã được xây dựng một cách phù hợp có tính đến các rủi ro trong môi trường hoạt động và kinh doanh của Công ty để đưa ra các ý kiến kiến nghị chỉnh sửa (nếu cần thiết); phát hiện và ngăn ngừa các rủi ro tiềm ẩn trong tất cả các hoạt động của doanh nghiệp; bảo đảm các hoạt động của Công ty tuân thủ những quy định, pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành hàng không, các quy chế, quy trình và quy định nội bộ.

❖ Bộ phận An ninh – an toàn bảo đảm chất lượng

Phòng An ninh: chịu trách nhiệm thiết lập và triển khai chương trình an ninh của Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn của CAAV và các quốc gia Công ty có hoạt động khai thác; điều tra sự cố và kiểm soát rủi ro an ninh, đồng thời triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng an ninh hàng không và các biện pháp phòng ngừa; thiết lập và duy trì kế hoạch khẩn nguy đồng thời đảm bảo trung tâm ứng phó khẩn nguy sẵn sàng 24/7; trực

tiếp xử lý các sự cố an ninh hàng không; kiểm soát và phát triển kế hoạch huấn luyện kiến thức an ninh

hàng không theo quy định.

Phòng An toàn và đảm bảo chất lượng: chịu trách nhiệm thiết lập, ban hành, cập nhật và triển khai thực hiện các hệ thống an toàn, chất lượng của Công ty theo các yêu cầu của các cơ quan ban ngành; kiểm tra và giám sát thường xuyên để đảm bảo các hoạt động khai thác, bảo dưỡng tuân thủ theo các yêu cầu an toàn của CAAV và các nhà chức trách hàng không liên quan.

❖ **Khởi Khai thác bay**

Đoàn bay: chịu trách nhiệm lên kế hoạch, tổ chức và quản lý hoạt động bay liên quan đến phi hành đoàn; đảm bảo phi hành đoàn đủ điều kiện phục vụ khai thác hàng ngày; giám sát các tiêu chuẩn an toàn bay bởi tất cả các phi hành đoàn chuyển bay để đảm bảo an toàn khai thác bay; lập kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phi công, tuyển chọn, đào tạo huấn luyện đội ngũ phi công.

Đoàn Tiếp viên: có chức năng tổ chức quản lý, điều hành và cung cấp lực lượng tiếp viên phục vụ hành khách trên các chuyến bay của Công ty; xây dựng quy trình an toàn, phương thức an toàn nhằm đảm bảo an toàn bay cho tất cả các chuyến bay đang khai thác; xây dựng quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, định mức dịch vụ, phục vụ hành khách trong chuyến bay; lập kế hoạch phát triển nguồn nhân lực tiếp viên, tuyển chọn, đào tạo huấn luyện và tổ chức thực hiện khi được phê duyệt.

Trung tâm điều hành bay: chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động bay hàng ngày, đảm bảo an toàn, đúng lịch, tạo thuận lợi cho hành khách và đạt hiệu quả khai thác cao; điều hành các hoạt động bay tập trung, thống nhất từ các cơ quan Công ty cũng như các bộ phận cơ sở; quản lý bộ phận phân lịch bay cho phi công và tiếp viên, đảm bảo nguồn lực bay hiệu quả; xây dựng các quy trình điều hành và chịu trách nhiệm chính trong việc xử lý các tình huống bất thường xảy ra đối với các chuyến bay.

Phòng Kỹ thuật khai thác bay: chịu trách nhiệm phụ trách tổng thể tính năng của đội máy bay, trọng lượng và tính toán cân bằng tải, xây dựng tài liệu hướng dẫn vận hành; chuẩn bị và rà soát lại tất cả các số liệu đường bay và cập nhật dữ liệu vào hệ thống hoạch định và cơ sở dữ liệu điều hướng máy bay; quản lý các tài liệu khai thác bay để đảm bảo rằng tất cả các phi công, phi hành đoàn và các đơn vị có liên quan có thể truy cập và cập nhật các tài liệu hướng dẫn.

❖ **Khởi Kỹ thuật**

Khởi Kỹ thuật bao gồm các đơn vị: ban Kỹ thuật, ban Kế hoạch bảo dưỡng; ban Cung ứng; Trung tâm bảo dưỡng; ban Độ tin cậy và ban Đào tạo kỹ thuật chịu trách nhiệm phối hợp các bộ phận trong khởi kỹ thuật thực hiện bảo dưỡng đảm bảo máy bay phục vụ khai thác; lập kế hoạch bảo dưỡng ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho các đội máy bay, động cơ, linh kiện, thiết bị liên quan và đảm bảo rằng việc bảo dưỡng được thực hiện một cách kịp thời; lập kế hoạch, triển khai và cập nhật lịch trình bảo dưỡng máy bay, động cơ và các bộ phận khác.



❖ **Khối Khai thác mặt đất**

Khối Khai thác mặt đất theo dõi các dịch vụ được cung cấp bởi các bên ký kết hợp đồng nhằm đảm bảo các dịch vụ cung cấp (mặt đất, hàng hóa, xăng dầu...) tuân thủ các quy định an ninh, an toàn, đúng theo điều khoản trong hợp đồng; tăng doanh thu cho Công ty thông qua triển khai các dịch vụ liên quan đến doanh thu phụ trợ tại sân bay.

❖ **Khối Thương Mại**

Khối Thương mại bao gồm phòng Kênh bán (Đại diện thương mại tại miền Nam, Trung, Bắc), phòng Chính sách và Hỗ trợ, phòng Truyền thông & Tiếp thị, phòng Doanh thu khác, phòng Quản trị doanh thu, phòng Charter, phòng Interline, phòng Hàng hóa, và Tổng đài chăm sóc khách hàng. Khối Thương mại chịu trách nhiệm xây dựng và phát triển thương hiệu; duy trì và phát triển các kênh bán hàng; thực hiện các chiến dịch bán hàng để đạt mục tiêu doanh số từ Ban Tổng Giám đốc; thiết lập và phát triển kênh bán hàng qua Interline/ GDS; xây dựng và phát triển chính sách thương mại, sản phẩm và dịch vụ; lên lịch bay; quản lý hệ thống đặt chỗ; xây dựng và quản lý các sản phẩm bán trên máy bay.

❖ **Khối Tài chính - Kế toán**

Khối Tài chính Kế toán chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và dài hạn cho toàn VJC; đảm bảo báo cáo tài chính được kiểm toán và công bố thông tin đúng thời hạn; quản trị các chỉ số tài chính hiệu quả; lập và kiểm soát ngân sách Công ty; quản lý và triển khai kế hoạch tài chính tàu bay hiệu quả; đề xuất và thực hiện các phương án cấp vốn, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo quy định; thiết lập các chính sách và quy trình đánh giá; đảm bảo tính tuân thủ nội bộ và các quy định hiện hành; tổ chức gặp gỡ và phát triển mối quan hệ nhà đầu tư, giữ gìn thị giá của công ty.

❖ **Khối Nhân sự**

Phòng Nhân sự chịu trách nhiệm tổ chức và đảm bảo công tác quản lý nhân sự hiệu quả và tin cậy trong công ty; đảm bảo sử dụng tối ưu nguồn nhân lực cho lợi ích chung của công ty, mỗi cá nhân và cộng đồng; tổ chức thực hiện đánh giá hiệu quả công việc để xác định năng lực hiện tại, tiềm năng và nhu cầu đào tạo của nhân viên; tổ chức các khóa đào tạo bên trong và bên ngoài để đáp ứng nhu cầu đào tạo của nhân viên; theo dõi và đánh giá nhân viên trong các khóa đào tạo ngắn và dài hạn.

❖ **Văn phòng hỗ trợ**+ **Văn phòng lãnh đạo**

Hỗ trợ Giám đốc điều hành và các phó Tổng Giám đốc trong việc chỉ đạo, điều hành những công việc hằng ngày. Phối hợp với các phòng ban khác của Công ty để thực hiện chủ trương và chỉ đạo của Tổng Giám đốc. Văn phòng lãnh đạo còn hỗ trợ Giám đốc điều hành trong việc báo cáo cho HĐQT về hoạt động của Công ty, công tác quản lý rủi ro và Kiểm soát tuân thủ.

+ **Dự án và Phát triển kinh doanh**

Chịu trách nhiệm chính trong việc phát triển hiệu quả hoạt động thương mại dịch vụ, các hoạt động truyền thông và phụ trách các dự án phát triển các Công ty Hàng không ở nước ngoài mang thương hiệu Vietjet Air.

+ **Pháp chế**

Chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp với các phòng ban liên quan trong việc kiểm tra và đề xuất đến Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc để thay đổi, cập nhật hoặc ban hành quy định mới của Công ty và đáp ứng nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty cũng như phù hợp với các quy định của Nhà nước, các tổ chức quốc tế, và các nước liên quan; đưa ra ý kiến pháp lý để quyết định việc tổ chức và quản lý của Công ty; tham gia tố tụng hoặc đưa ra lời khuyên trong việc thuê luật sư tham gia tố tụng là người đại diện có thẩm quyền của Ban quản lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty.

+ **Mua sắm**

Phòng Mua hàng chịu trách nhiệm thực hiện các công tác đầu tư, mua sắm cho toàn Công ty, quản lý các hợp đồng nhiên liệu; hỗ trợ bộ phận kỹ thuật trong việc cung ứng phụ tùng, logistic, bảo dưỡng sửa chữa đội máy bay.

+ **Hợp đồng và Bảo hiểm**

Chịu trách nhiệm chủ trì, tham gia đàm phán hợp đồng gồm các thỏa thuận mua bán dịch vụ và hàng hóa liên quan đến máy bay, phụ tùng vật tư máy bay, nhiên liệu và các thỏa thuận khác; là đầu mối triển khai thực hiện các hợp đồng lớn của Công ty; tổ chức lập và triển khai thực hiện các dự án mua, thuê và cho thuê máy bay theo kế hoạch và phê duyệt của Công ty; chủ trì trong việc tổ chức thu xếp bảo hiểm hàng không cho đội máy bay và phi hàng không của Công ty.

+ **Phát triển đội tàu bay**

Chịu trách nhiệm chính trong việc phát triển đội tàu bay, quản lý đội tàu bay hiện có và theo dõi việc bàn giao những tàu bay đã được đặt hàng. Đội phát triển tàu bay chịu trách nhiệm trong việc phát triển đội tàu bay A321-NEO-XLR bên cạnh đội tàu bay A320 và A321 hiện có và hỗ trợ những phòng ban khác trong việc mua sắm và bảo dưỡng tàu bay.

+ **ICT**

Phòng Công nghệ thông tin chịu trách nhiệm lập kế hoạch, thực hiện và quản lý hệ thống IT; hỗ trợ hoạt động thương mại điện tử; duy trì và quản lý hệ thống thanh toán, hệ thống quản trị rủi ro; quản lý hệ thống đặt chỗ; phát triển các ứng dụng nội bộ theo các yêu cầu từ các phòng ban.

❖ **Trung tâm Khai thác dịch vụ mặt đất**

Trung tâm Khai thác dịch vụ mặt đất chịu trách nhiệm quản lý chung và phát triển hoạt động khai thác dịch vụ mặt đất (bao gồm dịch vụ hành khách, hành lý, hàng hóa) tại tất

cả các sân bay nội địa, quốc tế; đảm bảo chất lượng dịch vụ hàng không tại tất cả các đầu sân bay.

❖ **Ban Kinh doanh nhượng quyền**

Có trách nhiệm trong việc theo dõi, xử lý những nghiệp vụ chuyển giao quyền sở hữu và thương mại tàu bay. Ngoài ra, Ban Kinh doanh nhượng quyền còn có nhiệm vụ trong việc phát triển việc nhượng quyền khai thác các cảng hàng không và những dịch vụ mặt đất phụ trợ.

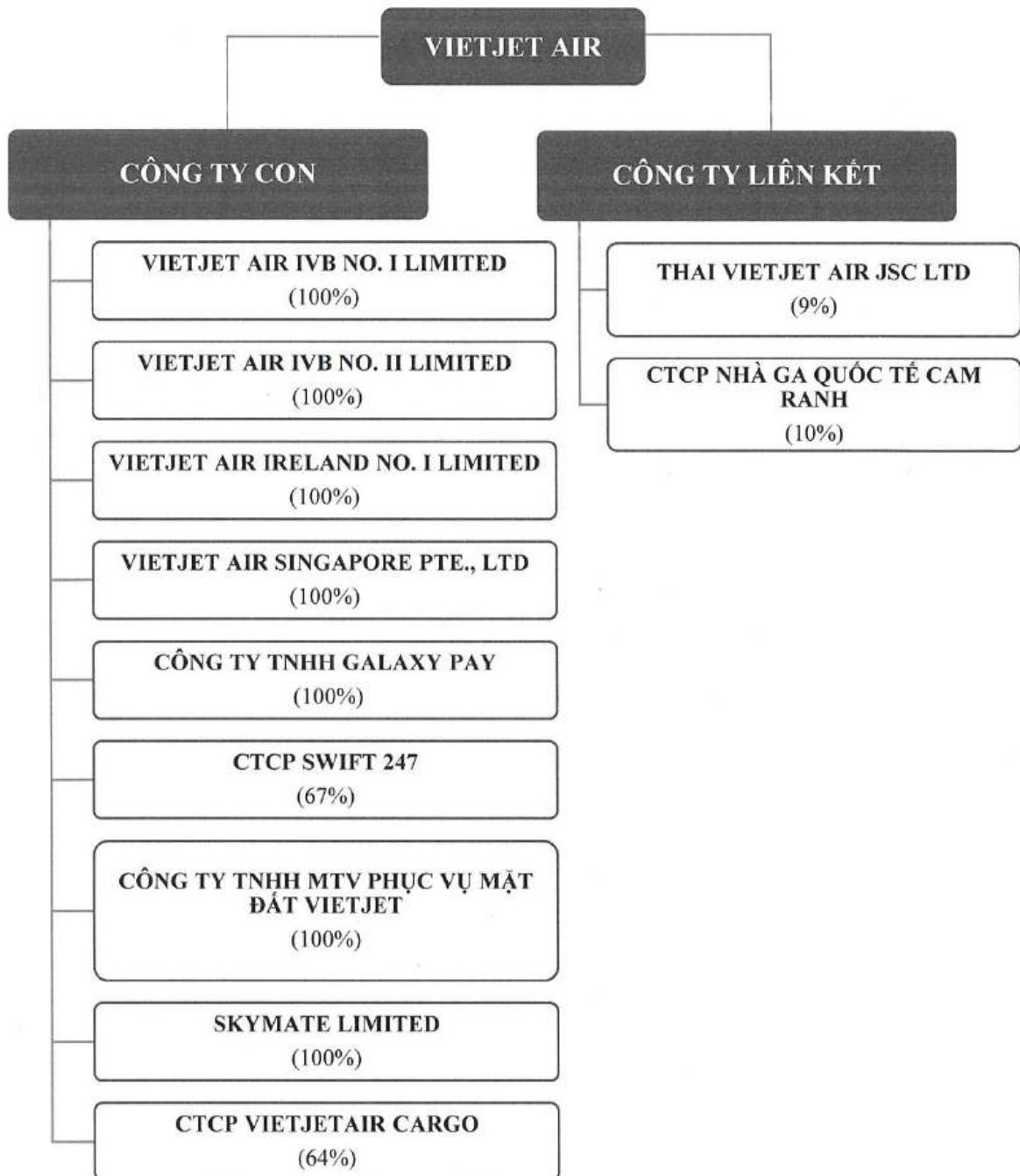
❖ **Học viện hàng không**

Trung tâm Đào tạo chịu trách nhiệm huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không; tham mưu cho Ban Điều hành trong việc xây dựng chiến lược, quy chế, quy định liên quan đến hoạt động huấn luyện; đảm bảo hoạt động đúng quy định, đúng chức năng, tuân thủ theo yêu cầu của tổ chức huấn luyện được phê chuẩn, CAAV và các tổ chức có liên quan khác; tổ chức, quản lý và thực hiện công tác đào tạo, huấn luyện của Công ty và các Công ty thành viên; tổ chức, quản lý các loại hình đào tạo, huấn luyện, và các dự án do Ban Tổng Giám đốc giao; phối hợp các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, huấn luyện hàng năm, tổng hợp và báo cáo Ban Tổng Giám đốc phê duyệt; quản lý, giám sát, theo dõi và phát triển đội ngũ Giáo viên; đại diện Công ty liên hệ với các cơ quan quản lý nhà nước và các đối tác trong và ngoài nước trong công tác huấn luyện.

2.2. **Vị trí của Công ty:** Công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; trong đó Tổ Chức Phát Hành là Công ty mẹ.

a. **Danh sách Công ty mẹ:** Không có

b. Danh sách Công ty con và Công ty liên kết:



i. Công ty con (Số lượng: 09):

❖ **Vietjet Air IVB No. I Limited**

- Địa chỉ: British Virgin Islands
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 1825671 ngày 27 tháng 5 năm 2014
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh và cho thuê tàu bay và các bộ phận tàu bay
- Vốn điều lệ đăng ký: Không
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **Vietjet Air IVB No. II Limited**

- Địa chỉ: Bristish Virgin Islands
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 1825613 ngày 27 tháng 5 năm 2014
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh và cho thuê tàu bay
- Vốn điều lệ đăng ký: Không
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 100%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **Vietjet Air Ireland No. I Limited**

- Địa chỉ: Ireland
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 544879 ngày 3 tháng 6 năm 2014
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh và cho thuê tàu bay
- Vốn điều lệ đăng ký: Không
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 100%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **Vietjet Air Singapore Pte., Ltd.**

- Địa chỉ: Singapore
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 201408849N ngày 27 tháng 3 năm 2014
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh tàu bay
- Vốn điều lệ đăng ký: Không
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 100%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **Công ty TNHH Galaxy Pay**

- Địa chỉ: Tòa nhà Vietjet Plaza, số 60A Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 0316368255 ngày 8 tháng 7 năm 2020
- Ngành nghề kinh doanh: Cung cấp dịch vụ thanh toán (thanh toán trực tuyến, ví điện tử)
- Vốn điều lệ đăng ký: 50 tỷ đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 100%
- Tình hình hoạt động: đang hoạt động

❖ **Công ty TNHH MTV Phục vụ Mặt đất Vietjet**

- Địa chỉ: 302/3 phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận ĐKDN: số 0109783334 ngày 19 tháng 10 năm 2021

- Ngành nghề kinh doanh: cung cấp các dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho ngành vận chuyển hàng không.
- Vốn điều lệ đăng ký: 100 tỷ đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 100%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **Skymate Limited**

- Địa chỉ: Cayman Islands
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 327015 ngày 15 tháng 9 năm 2017
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh và cho thuê tàu bay
- Vốn điều lệ đăng ký: Không
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 100%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **CTCP Swift 247**

- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Vietjet Plaza, 60A Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Giấy chứng nhận ĐKDN: số 0315524536 ngày 23 tháng 02 năm 2019
- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động, dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- Vốn điều lệ đăng ký: 47 tỷ đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 67%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **CTCP VietjetAir Cargo**

- Địa chỉ: Lầu 12, Tòa nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp.HCM, Việt Nam
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 0312759089 ngày 27 tháng 8 năm 2014
- Ngành nghề kinh doanh: Cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa và các dịch vụ hỗ trợ liên quan
- Vốn điều lệ đăng ký: 10 tỷ đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 64%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

ii. **Công ty liên kết (số lượng: 02):**

❖ **CTCP Nhà ga quốc tế Cam Ranh**

- Địa chỉ: Việt Nam
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 4201676638 ngày 5 tháng 02 năm 2016
- Ngành nghề kinh doanh: Cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho ngành vận chuyển hàng không

- Vốn điều lệ đăng ký: 750 tỷ đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 10%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

❖ **Thai Vietjet Air JSC Ltd.**

- Địa chỉ: Thái Lan
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 0105556100551 ngày 25 tháng 6 năm 2013
- Ngành nghề kinh doanh: Cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách và các dịch vụ liên quan khác.
- Vốn điều lệ đăng ký: 177 tỷ đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Vietjet: 9%
- Tình hình hoạt động: Còn hoạt động

2.3. Thông tin của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

(a) Hội đồng quản trị:

❖ **Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Chủ tịch HĐQT**

- Ngày sinh: 07/06/1970 - Giới tính: Nữ - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 024170018546 - Cấp ngày: 08/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản Lý Hành Chính về Trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: 52 Ngõ Thị Nhậm, phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sỹ Học viện Mendeleev, Cử nhân Học viện Thương mại Matxcova, Ủy viên sáng lập Viện Hàn Lâm Nghiên cứu Hệ thống Liên bang Nga.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
2003 – Nay	Phó Chủ Tịch Hội đồng quản trị	Ngân hàng TMCP Phát triển Tp.HCM
2005 - Nay	Thành viên Ban Chấp hành	Hội hữu nghị Việt Nga
01.2005 – 12/2005	Cổ đông – Sáng lập viên	Ngân hàng TMCP Quốc tế
01/2006 – 12/2006	Cổ đông – Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Techcombank
11/2008 – Nay	Chủ tịch	Công ty Cổ phần Sovico
2016 – Nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Công ty TNHH Đầu tư Hướng Dương Sunny

2007 – 04/2023	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
04/2023 – Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ **Ông Donal Joseph Boylan – Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT độc lập**

- Ngày sinh: 25/06/1963 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Irish
- Số CCCD/Hộ chiếu: LB2870973 - Cấp ngày: 18/5/2017 - Nơi cấp: Dublin
- Địa chỉ thường trú: Cnocan, Ballyduff, Barefield, Ennis, County Clare, Ireland.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Bachelor of Engineering (University College Dublin); Certificates in Management Accounting, Marketing and Leadership (Open University); Leadership Excellence Programs (Harvard School of Business)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
2001 - 2009	Head of Aerospace & Defense	Royal Bank of Scotland
2009 - 2011	Director	Odyssey Aviation
2010 - 2016	Non-Executive Chairman	Niche Group Plc
2011 - 2016	CEO	Hong Kong Aviation Capital
2016 - 2018	CEO	Bohai Leasing Co., Ltd
2018 - nay	Partner	BCAP Partners
2019 - nay	Thành viên HĐQT độc lập	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
5/2022 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT – Thành viên HĐQT độc lập	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ **Ông Nguyễn Anh Tuấn – Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT độc lập**

- Ngày sinh: 09/09/1960 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 001060035987 - Cấp ngày: 08/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Địa chỉ thường trú: Số 36A Lý Nam Đế, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Kinh tế Học viện Kinh tế Colorado (Hoa Kỳ), Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Đại học Hawaii, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Viện Công nghệ

Châu Á - AIT.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1978 - 1990	Thượng úy P8/A13	Bộ Nội vụ
1990 - 1996	Chuyên viên	Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu
1997	Chuyên viên	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1997 - 1998	Phụ trách Phòng Kế hoạch Đầu tư	Công ty Bảo hiểm Dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1998 - 2006	Phó Giám đốc	Công ty Bảo hiểm Dầu khí
2006 - 2007	Tổng Giám đốc	Công ty Bảo hiểm Dầu khí
2007 - 2008	Ủy viên HĐQT/Tổng Giám đốc	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
2009 - 2011	Chủ tịch HĐQT	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
2011 - 2019	Chủ tịch HĐQT PVI kiêm Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Bảo hiểm PVI, CTCP PVI	Công ty Cổ phần PVI (chuyển đổi từ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam), Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
2019 - 2020	Thành viên HĐQT PVI (từ tháng 03/2019), Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (từ tháng 05/2020 đến 02/2021), Thành viên HĐQT PVIRE	Công ty Cổ phần PVI – PVI Holdings
2020 - nay	Phó Chủ tịch Công ty	Công ty Bảo hiểm HDI, Tập đoàn SOVICO
5/2022 - nay	Thành viên HĐQT độc lập	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
4/2023 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ Bà Nguyễn Thanh Hà – Phó Chủ tịch HĐQT

- Ngày sinh: 13/08/1950 - Giới tính: Nữ - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 001150010179 - Cấp ngày: 13/4/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: 91 Lý Nam Đế, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Kinh tế, Cử nhân Vật lý Đại học Hà Nội, Cử nhân Kinh tế Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1975 - 1978	Trưởng phòng Tổ chức Lao động Tiền lương - Nhà máy sản xuất bán dẫn	Bộ Quốc phòng
1995 - 1998	Trưởng ban Kế hoạch đầu tư	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
1999 - 2000	Trưởng ban Kế hoạch đầu tư	Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam
2001 - 2005	Cục phó	Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam
2007 - 4/2023	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
4/2023 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (Từ ngày 6/4/2023 – 25/3/2023, Bà Nguyễn Thanh Hà đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT)

❖ Ông Đinh Việt Phương – Thành viên HĐQT

- Ngày sinh: 19/02/1969 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 001069000351 - Cấp ngày: 14/7/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: H7tt3 Bt-24, KTT Kdt Tây Hồ Tây, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ Vận tải Học viện Quốc gia Matxcova, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh CFVG của Pháp tại Việt Nam, Kỹ sư của Đại học Hàng hải Việt Nam.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1991- 2006	Phó Tổng Giám đốc phụ trách công tác đầu tư	Công ty Cổ phần Sovico
2006 - 2012	Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Hội đồng quản trị	Tổng Cty công nghiệp ô tô Việt Nam (Vinamoto) – Bộ GTVT
08/2012 - 04/2017	Phó Tổng Giám đốc phát triển kinh doanh	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
04/2017 - 09/2020	Phó Tổng Giám đốc phát triển kinh doanh – Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
2017 - nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
10/2020 - 4/2023	Phó Tổng Giám đốc Thường trực – Giám đốc điều hành	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
4/2023 - nay	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ Ông Nguyễn Thanh Hùng – Thành viên HĐQT

- Ngày sinh: 15/04/1967 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 083067007685 - Cấp ngày: 21/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: 65/2 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp.HCM
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ chuyên ngành tự động hóa từ Viện hàn lâm Khoa học Liên Bang Nga. Kỹ sư Điện tử trường Đại học Tổng hợp Kharkov của Ukraina.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
2003 - nay	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	Ngân hàng TMCP Phát triển Tp. HCM
2006 - nay	Thành viên Hội đồng tư vấn kinh doanh	APEC (ABAC)
2007 - nay	Chủ tịch sáng lập	Công ty Cổ phần SOVICO
2016 - nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Công ty TNHH Đầu tư Hướng Dương Sunny
2007 - 5/2022	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
5/2022 - nay	Thành viên Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ **Ông Chu Việt Cường – Thành viên HĐQT**

- Ngày sinh: 18/11/1961 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 001061028640 - Cấp ngày: 03/06/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: Nhà 48 ngõ 133 phố Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Kinh tế Quốc tế Đại học Sussex (Anh), Thạc sĩ Đại học Tổng hợp Kharkov (Ukraine), Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh – MIT (Hoa Kỳ).
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
09/1987 - 05/1992	Cán bộ	Bộ Thương Mại
06/1992 - 06/1994	Research Fellow	Viện Chiến lược Đông Nam Á, Singapore
07/1994 - 09/1995	Trợ lý Tổng Giám đốc	Tập đoàn Marubeni Nhật Bản
08/1996 - 08/1999	Phó Tổng Giám đốc	Trung tâm Phát triển Kinh tế - Xã hội Việt Nam
01/2001 - 05/2006	Giám đốc Khối E-Banking & Retail Banking	Ngân hàng ANZ
05/2006 - 09/2008	Tổng Giám đốc	BNP Paribas – Prevoir JV
09/2008 - 09/2009	Phó Tổng Giám đốc	Prudential Assurance LTD
04/2012 - nay	Thành viên Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Vinafreight
11/2009 - nay	Phó Tổng Giám đốc điều hành	Công ty Cổ phần Sovico
04/2014 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM
04/2011 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ **Ông Lưu Đức Khánh – Thành viên HĐQT**

- Ngày sinh: 02/09/1960 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 001060044164 - Cấp ngày: 17/08/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: 617/41A Nguyễn Kiệm, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc tế Đại học New England, Thạc sĩ Ngân hàng, Cử nhân Kinh tế Đại Học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1984 - 1987		Quân đội
1987 - 01/1995	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CCL Saigon
01/1995 - 08/1995	Giám đốc DV TM	Ngân hàng Vietcombank
08/1995 - 02/2006	Giám đốc Chiến lược	HSBC Bank Viet Nam
02/2006 - 11/2006	Phó Tổng Giám đốc	Ngân hàng Techcombank
12/2006 - 11/2008	Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP An Bình
11/2008 - 12/2009	Tổng Giám đốc Điều hành	Công ty Cổ phần Sovico
12/2009 - 12/2010	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Công ty CP Điện máy- Máy tính Viễn Thông Hợp Nhất
1/1/2011 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	Ngân hàng TMCP Phát triển Tp.HCM
04/2011 - 09/2020	Giám đốc Điều hành, Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
04/2011 - nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ **Bà Hồ Ngọc Yến Phương – Thành viên HĐQT**

- Ngày sinh: 25/10/1967 - Giới tính: Nữ - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 051167000211 - Cấp ngày: 10/7/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: 42 Trần Cao Vân, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Tài chính Kế toán Quốc tế Đại học Swinburne - Australia. Cử nhân Ngành Kế toán XNK tại Đại học Ngoại thương. Cùng với chứng chỉ Kế toán trưởng, chứng chỉ Kế toán Mỹ, chứng chỉ The Linkage 20 Conversations for Leadership cấp bởi Đại học Havard, chứng chỉ Thị trường Vốn, Chứng khoán và chứng chỉ Nghiệp vụ XNK.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
2000 - 2003	Finance Controller	Công ty Holcim Việt Nam
2003 - 2007	Giám đốc Tài chính	Công ty S-Telecom
2007 - 6/2008	Giám đốc Tài chính (CFO)	Tổng Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí
7/2008 - 6/2016	Phó Tổng Giám đốc kiêm CFO	Tổng Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí
6/2016- 7/2018	Trưởng Ban tài chính kiêm Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tập đoàn Dầu khí Tổng Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí nước sâu
8/2018 - nay	Phó Tổng Giám đốc - CFO	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
4/2023 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc - CFO	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

(b) Ban Tổng Giám đốc:**Ban Điều Hành:****❖ Ông Đinh Việt Phương – Tổng Giám đốc**

Vui lòng xem thông tin về Ông Đinh Việt Phương được nêu tại mục 2.3.(a) của phần giới thiệu về HĐQT

❖ Ông Michael Hickey - Phó Tổng Giám đốc Khai thác

- Ngày sinh: 13/03/1963 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Ireland
- Số CCCD/Hộ chiếu: LT0538815 - Cấp ngày: 27/11/2019 - Nơi cấp: Ireland
- Địa chỉ thường trú: Hacketstown, Rush Road, Skerries, County Dublin Ireland.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ
- Quá trình công tác: Từng là Giám đốc Điều hành cấp cao tại Ryanair trong hơn 30 năm từ ngày thành lập hãng cho đến khi phát triển thành một trong những hãng bay chi phí thấp an toàn nhất thế giới. Trong nhiệm kỳ điều hành của Ông Michael Hickey, Ryanair chứng kiến sự mở rộng và tăng trưởng vượt bậc, đặc biệt là về đội bay. Cùng với Ryanair, Ông Michael Hickey đã tham gia vào nhiều dự án trọng điểm như bảo dưỡng, kỹ thuật, hợp đồng mua bán, cho thuê tàu bay, động cơ, tổ chức đào tạo nhân sự cấp cao, phát triển hạ tầng, cơ sở huấn luyện cho mọi nghiệp vụ của hãng hàng không.

❖ Bà Hồ Ngọc Yến Phương - Phó Tổng Giám đốc – CFO

Vui lòng xem thông tin về Bà Hồ Ngọc Yến Phương được nêu tại mục 2.3.(a) của phần giới thiệu về HĐQT.

❖ Ông Nguyễn Thanh Sơn – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 04/11/1971 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 023064884 - Cấp ngày: 12/12/2012 - Nơi cấp: Công an TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: LL1F Tam Đảo, Cư Xá Bắc Hải, P.15, Q.10, HCM.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và các Chứng chỉ về lãnh đạo, huấn luyện, tư duy sáng tạo.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1997 - 2005	Giám đốc Thương mại	Công ty Cổ phần Hàng không Pacific Airlines
2007	Trưởng phòng bán	Qatar Airways Company Q.C.S.C.
2007 - 2011	Trưởng phòng bán & phân phối	Công ty Cổ phần Hàng không Pacific Airlines
2011 - 2018	Giám đốc Thương mại	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
2018 - nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ Ông Tô Việt Thắng – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 08/03/1968 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 011227130 - Cấp ngày: 09/01/2009 - Nơi cấp: Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 13-K1, Tổ 45, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Kỹ sư Hàng không (loại giỏi) Đại học Kỹ thuật Cộng hòa Séc, Chứng chỉ của IATA, Lufthansa và AQS về an toàn, an ninh, quản trị hãng hàng không và quản lý đảm bảo chất lượng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
06/1995 - 09/1996	Chuyên viên Ban kỹ thuật	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
09/1996 - 12/1999	Chuyên viên Đảm bảo chất lượng	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
12/1999 - 10/2004	Phó phòng Tiêu chuẩn chất lượng	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
10/2004 - 07/2008	Trưởng phòng Tiêu chuẩn chất lượng	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
07/2008 - 04/2009	Phó Giám đốc Quản lý chất lượng	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
04/2009 - 05/2014	Phó Giám đốc An toàn – An ninh và Đảm bảo chất lượng	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
05/2014 - 03/2018	Phó Tổng giám đốc phụ trách An toàn Chất lượng An ninh	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
01/04/2018 - nay	Phó Tổng giám đốc phụ trách Khai thác và An toàn Chất lượng An ninh	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

Các PTGD phụ trách chuyên môn

❖ Ông Lương Thế Phúc – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 27/08/1948 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 023505072 - Cấp ngày: 16/2/2004 - Nơi cấp: Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: B9-01 RiverSide, Phú Mỹ Hưng, Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Ông được đào tạo làm Phi công quân sự tại trường đào tạo phi công Liên bang Nga. Ông tốt nghiệp Học viện Quốc Phòng, Cử nhân Quản trị Kinh doanh từ Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, và các khóa đào tạo từ Trường kinh tế INSEAD, Pháp.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1965 - 1992	Phi công chiến đấu, Trung đoàn trưởng Không quân, Sư đoàn trưởng Không quân, Giám đốc Học viện không quân	Quân chủng Không quân Việt Nam

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1993 - 2009	Phó Tổng Giám đốc thường trực	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
1996 - 2005	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Hàng không Jetstar Pacific Airlines
12/2011 - nay	Phó Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ Bà Nguyễn Thị Thúy Bình – Phó Tổng Giám Đốc

- Ngày sinh: 02/02/1973 - Giới tính: Nữ - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 011832723 - Cấp ngày: 19/05/2010 - Nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: F201 C15, TT Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ QTKD Đại học Libre De Bruxelles, Cử nhân Đại học Bách khoa Hà Nội, Cử nhân Đại học Ngoại ngữ Hà Nội.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1995 - 2002	Trưởng phòng xử lý dữ liệu điện tử	Công ty Cổ phần Truyền thông Những Trang Vàng Việt Nam
2002 - 2003	Phụ trách khối Phát triển sản phẩm và công nghệ thông tin	Công ty Cổ phần Truyền thông Những Trang Vàng Việt Nam
2003 - 2007	Phó Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Truyền thông Những Trang Vàng Việt Nam
2008 - 2009	Phó Tổng Giám đốc Thương mại	Công ty Cổ phần Hàng không Jetstar Pacific
2009 - 2010	Chuyên gia Tư vấn Dự án Phát triển Hàng không	Sovico Holdings
2011 - 2013	Phó Tổng Giám đốc Phát triển chiến lược	Goldsun Focus Media
2013 – nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
2016 - 2020	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Thái Vietjet

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
2020 – nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng không Thái Vietjet

❖ Ông Đỗ Xuân Quang – Phó Tổng Giám Đốc

- Ngày sinh: 25/10/1962 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 023008677 - Cấp ngày: 12/3/2013 - Nơi cấp: Công an TP. HCM
- Địa chỉ thường trú: 18 Đặng Thị Nhu, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. HCM.
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ QTKD Đại học Kishinev (Hà Lan), Thạc sĩ Luật Viện Nhà nước và Pháp luật, Cử nhân Luật Đại học Tổng hợp Quốc gia Kishinev.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1994 – 2000	Giám đốc vận chuyển hàng không	Tổng Công ty Vinatrans trực thuộc Bộ Thương mại
2000 – 2004	Phó Tổng Giám Đốc	Công ty Cổ phần Vinafreight
2004 – 2014	Tổng Giám đốc	Công ty Vector Aviation
2009 – 2014	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Vinafreight
2012 – 2015	Chủ tịch	Hiệp hội giao nhận vận tải Đông Nam Á (AFFA)
2018 – nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

❖ Ông Nguyễn Đức Thịnh – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 19/10/1961 - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 011790109 - Cấp ngày: 31/03/2008 - Nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 303 D1 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
- Số điện thoại: (84-28) 3547 1866
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ về Kỹ thuật Hàng không dân dụng, Thạc sĩ QTKD và các Chứng chỉ về kỹ thuật hàng không của IATA và các Chứng chỉ về lãnh đạo và chuyên ngành hàng không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
1985 – 1988	Kỹ sư bảo trì, bảo dưỡng	Không quân Việt Nam
1989 - 1993	Chuyên gia Kỹ thuật, Kỹ sư bảo trì	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
1993 – 2014	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam
2014 – nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

(c) Kế Toán trưởng:**❖ Bà Nguyễn Thị Thanh Nga**

- Ngày sinh: 19/10/1979 - Giới tính: Nữ - Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 001179021717 - Cấp ngày: 26/05/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: 109/10 Nguyễn Thượng Hiền, P.05, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ Tài chính Doanh Nghiệp
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
2001 – 2003	Nhân viên Kế toán	Công ty Chế tạo Máy điện Việt Nam - Hungary
2003 – 2008	Kế toán trưởng	Công ty CP Thực phẩm dinh dưỡng Đồng Tâm (Nutifood)
2008 – 2009	Kế toán trưởng	Công ty CP Truyền thông Vân Thanh Long
2009 – 2012	Chánh văn phòng (Phụ trách Quản lý dự án đầu tư và chiến lược phát triển)	Công ty CP Văn hóa Phương Nam (PNC)
2012 – 2015	Phó phòng Kế toán	Công ty TNHH Recess (Lazada Vietnam)
2015 – 2019	Kế toán trưởng (Thành viên Ban Giám Đốc, đại diện vốn nhà nước)	Công ty CP mua sắm tại nhà VTV-Hyundai
2019 - 2020	Kế toán trưởng	Công ty CP Phim Thiên Ngân (Galaxy Studio)
2020 – 2022	Trưởng phòng cao cấp kiểm soát Tài chính	Công ty CP Nova Consumer Distribution
2/2023 -	Phó Giám đốc Phòng Kế toán	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

Thời gian	Chức vụ/Vị trí công việc	Đơn vị công tác
04/2023		
28/4/2023 – 23/7/2023	Quyền Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
24/7/2023 – nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

3. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của Tổ Chức Phát Hành

Các hoạt động chính của Công ty và các công ty con là cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách và vận chuyển hàng hóa trên các tuyến đường bay nội địa và quốc tế và các hoạt động hỗ trợ liên quan và mua bán tàu bay và các bộ phận tàu bay.

3.1 Hoạt động kinh doanh chính:

Vietjet là hãng hàng không đầu tiên tại Việt Nam vận hành theo mô hình hàng không thể hệ mới, chi phí tiết kiệm, linh hoạt và cung cấp đa dạng các dịch vụ cho khách hàng lựa chọn. Hiện Công ty đã và đang cung cấp các dịch vụ chủ yếu sau:

- Vận tải hàng không: vận tải hành khách, hàng hóa nội địa và quốc tế; quảng bá, tổ chức du lịch;
- Dịch vụ phụ trợ: chọn chỗ ngồi trên máy bay, đặt mua trước thức ăn, vận chuyển hành lý, kinh doanh các sản phẩm miễn thuế, bảo hiểm du lịch, xe đưa đón từ sân bay đến trung tâm, ...
- Hoạt động hỗ trợ trực tiếp vận tải hàng không: dịch vụ mặt đất, hỗ trợ kỹ thuật, bảo dưỡng máy bay định kỳ và không thường xuyên, dịch vụ cung cấp phụ tùng máy bay, dịch vụ cung cấp nhiên liệu máy bay;
- Kinh doanh máy bay: mua, bán máy bay; thuê, cho thuê máy bay; chuyển nhượng máy bay.

Trong đó, doanh thu từ các hoạt động phụ trợ như cung cấp dịch vụ hành lý, dịch vụ ưu tiên chọn chỗ ngồi, cung cấp suất ăn nóng và hàng hóa miễn thuế, quảng cáo trên tàu bay... có tỉ suất lợi nhuận rất tốt được định hướng là một trong những nguồn thu quan trọng của Vietjet trong các giai đoạn tiếp theo. Công ty còn có chiến lược đa dạng hóa các dịch vụ cung cấp cho hành khách trên chuyến bay nhằm tăng doanh thu phụ trợ trên mỗi hành khách và tăng tỉ trọng doanh thu phụ trợ trong tổng doanh thu hàng năm. Ngoài ra, Vietjet đã được Cục Hàng không cấp phép và đã tự thực hiện dịch vụ mặt đất tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài để chủ động trong hoạt động khai thác, giảm chi phí, tăng doanh thu phụ trợ tại sân bay cũng như nâng cao được chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.

a. Hoạt động vận tải hàng không

Trong năm 2023, Vietjet đã khai thác an toàn 133 nghìn chuyến bay, vận chuyển 25,3 triệu lượt khách (chưa bao gồm Vietjet Thái Lan), trong đó hơn 7,6 triệu khách quốc tế, tăng tới 183% so với năm 2022. Vietjet trở thành hãng hàng không đầu tiên có đường bay kết nối Việt Nam với 5 thành phố lớn nhất của Australia. Hãng cũng là hãng bay khai thác nhiều đường bay nhất giữa Việt Nam và Ấn Độ.

Trong sáu tháng đầu năm 2024, Vietjet đã trở lại hoạt động khai thác cao hơn giai đoạn 2019, trước đại dịch Covid-19. Theo đó, Vietjet vận chuyển 13,1 triệu khách, khai thác 70.154 chuyến bay an toàn.

Tính đến nay, Vietjet đang khai thác hơn 149 đường bay khắp Việt Nam và quốc tế, bao gồm 38 đường bay quốc nội và 111 đường bay quốc tế.

Vietjet đã mở đường bay kết nối TP.HCM với Tây An, thủ phủ tỉnh Thiểm Tây (Trung Quốc) từ ngày 29/04, khai trương đường bay từ Phú Quốc đến Đài Trung và Cao Hùng (Đài Loan, Trung Quốc) từ ngày 14/06 và khai trương đường bay từ TP HCM đến Vieng Chăn (Lào) từ tháng 02/2024.

Hãng cũng đã công bố đường bay Nha Trang – Daegu (Hàn Quốc), dự kiến khai thác từ tháng 10/2024 -là hãng có nhiều đường bay nhất giữa Việt Nam và Hàn Quốc, ghi dấu hành trình 10 năm kết nối Việt Nam – Hàn Quốc, chuyên chở 10 triệu lượt khách trên hơn 37 đường bay giữa hai quốc gia.

Đối với chặng bay xuyên lục địa Á – Úc, Vietjet khai trương hai đường bay Hà Nội – Melbourne, Hà Nội – Sydney, đưa số đường bay giữa Việt Nam – Australia lên 7 đường bay, tạo thuận lợi cho người dân, hành khách di chuyển, du lịch đầu tư, giao lưu kinh tế, thương mại, du học, thăm thân... giữa hai quốc gia. Cùng với 5 đường bay từ TP HCM đến 5 thành phố lớn nhất của Australia, Vietjet là hãng hàng không khai thác nhiều đường bay nhất giữa hai quốc gia Việt Nam – Australia với 58 chuyến bay mỗi tuần.

Kết quả hoạt động vận tải hàng không của Công ty năm 2021 - 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	6 th 2024
Chuyến bay	Chuyến	40.805	116.261	132.942	70.154
Giờ khai thác an toàn	Giờ	70.055	225.294	282.484	161.397
Lượt khách	Triệu lượt	5,4	20,6	25,3	13.1
Hệ số sử dụng ghế (LF)	%	68%	85%	87%	87%

b. Cơ cấu doanh thu hợp nhất của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Tỷ trọng	Năm 2023	Tỷ trọng	6 th năm 2024	Tỷ trọng
Doanh thu vận tải hành khách						
- Nội địa	10.927.622	27,20%	11.321.225	19,40%	7.980.945	23,45%
- Quốc tế bao gồm vận chuyển hành khách theo chuyến	3.850.959	9,60%	16.072.198	27,50%	11.076.127	32,80%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Chỉ tiêu	Năm 2022	Tỷ trọng	Năm 2023	Tỷ trọng	6 th năm 2024	Tỷ trọng
- Doanh thu hoạt động phụ trợ và vận tải hàng hóa	13.050.296	32,50%	21.172.353	36,30%	11.547.203	34,20%
Doanh thu từ cho thuê khô tàu bay	1.561.242	3,90%	1.714.000	2,90%	930.884	2,80%
Doanh thu từ chuyển quyền sở hữu và thương mại tàu bay	9.983.078	24,90%	4.775.350	8,20%	1.767.387	4,40%
Doanh thu từ bán động cơ	420.189	1,00%	1.585.685	2,70%	509.480	1,50%
Doanh thu từ bán vật tư kỹ thuật	-	0,00%	572.873	1,00%	-	-
Doanh thu khác	348.476	0,90%	1.126.932	1,90%	217.918	0,60%
Tổng cộng	40.141.863	100%	58.340.618	100%	34.029.944	100%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, 2023 và Bán niên soát xét 2024 của Vietjet

Trong năm 2023, doanh thu phụ trợ và vận chuyển hàng hóa, với biên lợi nhuận cao, tiếp tục được Vietjet đẩy mạnh phát triển, đóng góp 36.3% tổng doanh thu vận tải hàng không và đạt 21.172 tỷ đồng, tăng hơn 60% so với cùng kỳ. Tính đến 30.06.2024, doanh thu phụ trợ và vận chuyển hàng hóa đạt 11.547 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, doanh thu phụ trợ chủ yếu bao gồm doanh thu từ ký gửi hành lý và phụ phí, doanh thu vận chuyển hàng hóa, doanh thu bán hàng trên tàu bay (thức ăn, nước uống, đồ lưu niệm), hàng miễn thuế và doanh thu quảng cáo.

c. Kết quả lợi nhuận hợp nhất

	<i>Đơn vị: Triệu đồng</i>		
	Năm 2022	Năm 2023	6 th năm 2024
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.141.863	58.340.619	34.029.944
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(42.135.151)	(55.819.872)	(30.275.982)
(Lỗ)/lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(1.993.288)	2.520.747	3.753.962
Doanh thu hoạt động tài chính	2.246.221	2.955.033	1.147.453
Chi phí tài chính	(2.483.054)	(2.242.067)	(2.024.007)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	(1.383.641)	(1.950.254)	(1.429.149)
Phần lỗ trong công ty liên kết	-	-	-
Chi phí bán hàng	(936.344)	(1.950.124)	(1.257.353)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(534.452)	(1.099.317)	(858.342)
(Lỗ)/lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.700.917)	184.272	761.713
Thu nhập khác	1.316.105	662.197	262.756
Chi phí khác	(263.847)	(240.366)	(24.061)
Lợi nhuận khác	1.052.258	421.831	238.695

	Năm 2022	Năm 2023	6 th năm 2024
Tổng (lỗ)/lợi nhuận kế toán trước thuế	(2.648.659)	606.104	1.000.408
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) hiện hành	(172.104)	(3.217)	(2.308)
Thu nhập/(chi phí) thuế TNDN hoãn lại	558.788	(371.473)	(163.632)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(2.261.975)	231.413	834.468

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, 2023 và Bán niên soát xét 2024 của Vietjet

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 tăng trưởng so với năm 2022 chủ yếu do các nguyên nhân sau đây:

- Năm 2023, Vietjet khai thác an toàn 133 nghìn chuyến bay, vận chuyển 25,3 triệu khách hàng, tăng 14% và 23% so với 2022, trong đó hơn 7,6 triệu khách quốc tế, tăng 183%.
- Vận chuyển hàng hóa trong năm 2023 Vietjet đạt 81,5 nghìn tấn, tăng 73% so với cùng kỳ.
- Vietjet đã mở mới 33 đường bay quốc tế và quốc nội, nâng tổng số đường bay lên 125 đường bay, trong đó 80 đường bay quốc tế và 45 đường bay quốc nội. Nổi bật là các đường bay TP.HCM – Thượng Hải (Trung Quốc), TP.HCM – Viêng Chăng (Lào), Hà Nội – Siem Reap (Campuchia), Hà Nội – Hong Kong (Trung Quốc), Phú Quốc – Busan (Hàn Quốc) v.v.
- Năm 2023, sau kiểm toán hãng ghi nhận doanh thu vận tải hàng không và hợp nhất đạt 53,7 và 58,3 nghìn tỷ đồng, tăng lần lượt 62% và 45% đánh dấu một năm thành công nhất trong lịch sử của Vietjet, nhờ vào việc mở rộng và phát triển mạng bay quốc tế, đa dạng trong các sản phẩm và dịch vụ phụ trợ. Doanh thu phụ trợ và vận chuyển hàng hóa đóng góp 36% đạt 21 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 60% so với 2022.
- Mặc dù hãng đang tập trung triển khai các chính sách quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động, việc tăng đầu tư đội tàu bay và mở rộng phát triển mạng bay quốc tế chuẩn bị cho chiến lược tăng trưởng bền vững trong dài hạn, đặc biệt ngành hàng không đang hồi phục nhanh nên tình trạng thiếu hụt nguồn nhân sự và các phụ tùng thay thế, Vietjet không nhận đủ tàu bay để đáp ứng nhu cầu đang tăng mạnh từ khách hàng, sự gia tăng chi phí kỹ thuật, chi phí tài chính và chi phí marketing đã ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận của Vietjet.
- Với chiến lược tối ưu hóa khai thác tàu bay thông qua việc tích cực khai thác mạng bay quốc tế và tăng cường doanh thu từ mảng doanh thu phụ trợ, Vietjet ghi nhận lãi hoạt động kinh doanh cốt lõi năm 2023, lợi nhuận ròng từ vận tải hàng không đạt 2,430 tỷ đồng. Theo đó, LNST vận tải hàng không và hợp nhất đạt 163 và 231 tỷ đồng năm 2023.

- Tính đến ngày 31/12/2023, tổng tài sản của Vietjet đạt gần 87 nghìn tỷ đồng, tăng 28% so với thời điểm đầu năm, do Vietjet đầu tư tàu bay tăng 4,7 nghìn tỷ đồng với 3 tàu A321 NEO thế hệ mới, chỉ số nợ vay/ vốn chủ sở hữu 2 lần và chỉ số thanh toán 1 lần nằm ở mức an toàn trong ngành hàng không.
- Với kết quả lợi nhuận như trên, Vietjet đóng góp vào NSNN trên 5.200 tỷ đồng.

Sáu tháng đầu năm 2024, Vietjet tăng trưởng doanh thu kỉ lục:

- Lũy kế sáu tháng, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ theo BCTC riêng lẻ của hãng đạt 33.861 tỷ đồng, tăng 34.7% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.165 tỷ đồng, tăng 685% so với cùng kỳ.
- Về kết quả kinh doanh hợp nhất, Vietjet đạt 34.029 tỷ đồng doanh thu, và 1.000 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế sau 6 tháng đầu năm 2024, tăng trưởng lần lượt 15.3% và 306% so với cùng kỳ, vượt 21% so với kế hoạch năm 2024.
- Tính đến ngày 30/06/2024, tổng tài sản của Vietjet đạt hơn 92.206 tỷ đồng. Chỉ số nợ vay/vốn chủ sở hữu chỉ ở mức 2 lần so với mức thông thường trên thế giới tới 5 lần. Số dư tiền và tương đương tiền tại thời điểm cuối quý II đạt hơn 2.597 tỷ đồng.
- Vietjet đã đóng góp các khoản thuế, phí trực tiếp và gián tiếp cho ngân sách trong sáu tháng đầu năm 2024 là 3.687 tỷ đồng.

ESG tiếp tục sẽ là mục tiêu phát triển chiến lược của hãng trong dài hạn, đây cũng là nhân tố quan trọng góp phần vào thành công của Vietjet khi giúp tối ưu nguồn lực, tiết kiệm nhiên liệu bay và giảm phát thải CO2 với đội tàu bay trẻ và hiện đại.

3.2 Nguyên vật liệu

a) Nguồn nguyên nhiên liệu và sự ổn định của nguồn nguyên nhiên liệu

Nguyên nhiên vật liệu chính phục vụ cho hoạt động của Vietjet là xăng Jet-A1 cho các máy bay, dầu diesel, xăng A95 cho các phương tiện vận tải mặt đất. Hiện tại, trong nước chỉ có Skypet và Petrolimex Aviation là hai doanh nghiệp cung cấp xăng Jet-A1 cho các hãng hàng không. Xăng Jet-A1 được Petrolimex Aviation, Tapetco và Skypet nhập khẩu từ nước ngoài (chủ yếu từ Singapore) hoặc lấy từ nhà máy lọc dầu Dung Quất trong nước, sau đó được cung cấp cho các hãng hàng không, cũng như Vietjet thông qua hai phương thức: tra nạp bằng xe và tra nạp qua hệ thống tra nạp ngầm. Tại các sân bay nước ngoài, Shell, Chevron, Kuwait, Air BP và World Fuel là những doanh nghiệp cung cấp xăng Jet-A1 cho Công ty. Các doanh nghiệp cung cấp xăng cho các máy bay của Vietjet đều là những doanh nghiệp lớn, hoạt động lâu năm trong ngành, đảm bảo được sự ổn định về nguồn cung cấp.

b) Ảnh hưởng của giá nguyên nhiên liệu và chi phí bán hàng tới doanh thu, lợi nhuận

Chi phí nhiên liệu là chi phí trọng yếu trong hoạt động vận tải hàng không, chiếm trung bình 30-40% tổng chi phí đầu vào trong hoạt động kinh doanh của Vietjet. Trong cấu trúc chi phí nhiên liệu, ngoài các khoản chi phí liên quan đến thuế nhập khẩu, phí bảo vệ môi trường v.v...thì sự biến động giá xăng Jet A1 trên thị trường thế giới có ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của công ty.

Năm 2023, chi phí xăng dầu của công ty là 21.242 tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2022. Cuộc chiến tranh Nga - Ukraine và diễn biến tiêu cực của nền kinh tế toàn cầu dẫn đến chi phí xăng dầu tăng cao. Trong năm 2023, giá nhiên liệu giảm khoảng 20% so với năm 2022 tuy nhiên vẫn duy trì ở mức bình quân 104,6 USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức giá bình quân 80 USD/thùng ở thời điểm trước dịch Covid 19. Vietjet đang quản trị biến động giá nhiên liệu thông qua chương trình tiết kiệm nhiên liệu toàn diện SFCO2 và tăng cường các sản phẩm, dịch vụ phụ trợ.

Ngoài ra, trong năm 2023, Vietjet mở thêm nhiều đường bay quốc tế và tăng cường các hoạt động quảng bá, marketing, dẫn đến chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 tăng lần lượt 108% và 106% so với năm 2022.

3.3 Chi phí sản xuất

Cơ cấu chi phí sản xuất của Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		6T/2024	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	11.149.213	123,0%	36.509.085	110,4%	51.261.681	95,5%	30.198.391	89,2%
Chi phí tài chính	847.642	9,4%	2.477.565	7,5%	2.221.086	4,1%	2.006.527	5,9%
Chi phí bán hàng	664.293	7,3%	974.355	2,9%	2.126.946	4,0%	1.304.258	3,9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	339.130	3,7%	506.943	1,5%	1.061.031	2,0%	547.753	1,6%
Chi phí khác	328	0,0%	77.020	0,2%	119.663	0,2%	23.743	0,1%
Tổng cộng	13.000.606	143,4%	40.544.968	122,6%	56.790.407	105,8%	34.080.672	100,6%

Nguồn: BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2021, 2022, 2023 và Bán niên soát xét 2024 của Vietjet

Cơ cấu chi phí sản xuất hợp nhất của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		6T/2024	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	14.913.724	115,8%	42.135.151	105,0%	55.819.872	95,7%	30.275.982	89,0%
Chi phí tài chính	806.255	6,3%	2.483.054	6,2%	2.242.067	3,8%	2.024.007	5,9%
Chi phí bán hàng	607.756	4,7%	936.344	2,3%	1.950.124	3,3%	1.257.353	3,7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	365.729	2,8%	534.452	1,3%	1.099.317	1,9%	858.342	2,5%
Chi phí khác	7779	0,1%	263.847	0,7%	240.366	0,4%	24.061	0,1%
Tổng cộng	16.701.243	129,7%	46.701.243	115,5%	61.351.742	105,2%	34.439.745	101,2%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021, 2022, 2023 và Bán niên soát xét 2024 của Vietjet

3.4 Trình độ công nghệ

Là hãng hàng không thế hệ mới, Vietjet không ngừng đầu tư công nghệ hiện đại vào mọi hoạt động từ thương mại, dịch vụ, an toàn khai thác, quản lý điều hành bay, quản lý kỹ thuật... Công ty chủ trương đầu tư đội bay hiện đại với xu hướng công nghệ mới nhất nhằm đem đến trải nghiệm bay thoải mái và thú vị cho hành khách. Đa phần các tàu bay của Vietjet mới 100%, có độ tuổi trung bình là 5,5 năm, khá trẻ so với khu vực cũng như trên thế giới, giúp tiết kiệm nhiên liệu lên tới 30%.

Bên cạnh đó, Vietjet hiện đang sử dụng hệ thống công nghệ thông tin tiên tiến để quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác bay, tài chính kế toán... Vietjet đã triển khai các dự án công nghệ thông tin tiên tiến giúp tối ưu hóa các nguồn lực về lịch trình chuyến bay, lịch trình của phi hành đoàn, xử lý gián đoạn các chuyến bay và kiểm soát thời gian bay, quản lý vật tư thiết bị kỹ thuật tiết kiệm và hiệu quả. Vietjet cũng đang từng bước xây dựng hệ thống quản lý nguồn lực doanh nghiệp (viết tắt ERP), bắt đầu từ việc xây dựng ngân sách và hệ thống báo cáo quản trị trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại. Vietjet hiện đang sử dụng trên 20 phần mềm tiên tiến để quản lý các hoạt động của mình, điển hình:

- Hệ thống đặt vé của Công ty được phát triển và quản lý bởi Intelisys (Canada). Nhằm quản lý rủi ro, phát hiện gian lận thẻ tín dụng và xác minh giao dịch đặt vé qua internet, Hãng sử dụng phần mềm Gatekeepers của Mastercard là một trong những nhà cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng hàng đầu trên thế giới, có khả năng xử lý khoảng 30 triệu giao dịch/1 tháng cho hơn 30.000 công ty trên 180 nước trên thế giới. Bên cạnh đó, phần mềm Aviator giúp quản trị và tối ưu hóa doanh thu các chuyến bay.
- Các hoạt động phân tích chuyến bay và an toàn bay được quản lý bởi hệ thống phần mềm Tài liệu điện tử trong buồng lái (EFB) do Airbus cung cấp. EFB giúp tổ lái được cập nhật tức thời các thông tin liên quan đến an toàn bay và điều hành bay.
- Đối với việc quản lý các hoạt động khai thác, Công ty sử dụng phần mềm Geneva. Phần mềm này giúp Công ty tối ưu hóa các nguồn lực của mình về lịch trình chuyến bay, lịch trình của phi hành đoàn, xử lý gián đoạn các chuyến bay và kiểm soát thời gian bay. Công ty sử dụng hệ thống SunSystems quản lý quy trình mua sắm, tài chính kế toán. Ngoài ra Công ty còn áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý kỹ thuật máy bay như hệ thống AMOS, AIMS... và trong việc quản lý hỏng hóc, quản lý vật tư, quản lý bảo dưỡng cũng như công tác truyền dữ liệu tự động từ máy bay...
- ICT đã thành công phát triển dự án check-in trên tablet, giúp đội ngũ vận hành mặt đất (GO) linh hoạt trong việc hỗ trợ khách hàng check-in. Bên cạnh đó, ICT cũng đã triển khai hệ thống Web/App Agency cho các đại lý, giúp các đơn vị tiếp cận với hệ thống booking của VJA nhanh hơn, mượt mà hơn.

Ngoài việc triển khai áp dụng công nghệ vào công tác quản lý điều hành, Vietjet luôn tiên phong trong việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong việc chăm sóc và mang đến cho khách hàng các dịch vụ hàng không hiện đại, sang trọng và chuyên nghiệp một cách dễ dàng. Cụ thể như:

- Trang thông tin điện tử (website) mới với giao diện đẹp, thân thiện và thuận tiện giúp cho khách hàng chủ động lựa chọn dịch vụ: bổ sung gói combo lựa chọn, vé đoàn cho gia đình và dịch vụ, tính năng và phương tiện thanh toán đơn giản nhanh;
- Triển khai dịch vụ khách hàng không cần thông qua nhân viên tổng đài như: kiểm tra giờ bay, chuyến bay, cổng ra máy bay thông qua phương thức giao dịch trên ứng dụng mạng xã hội phổ biến như Zalo, Viber;
- Trang bị thêm các quầy làm thủ tục (check-in) tại các sân bay;
- Đặt vé qua ứng dụng điện thoại: Khách hàng tìm thông tin chuyến bay, mua vé trực

tuyến và thực hiện các thủ tục khác bằng điện thoại di động của mình mọi nơi, mọi lúc.

- Làm thủ tục trực tuyến: Khách có thể làm thủ tục trực tuyến tại website: www.vietjetair.com;
- Ngoài ra, Đặt vé qua ứng dụng điện thoại: Khách hàng tìm thông tin chuyến bay, mua vé trực tuyến và thực hiện các thủ tục khác bằng điện thoại di động của mình mọi nơi, mọi lúc.

Vietjet có sự đầu tư vững chắc và hợp tác với các tập đoàn lớn thế giới như nhà sản xuất tàu bay Airbus – hỗ trợ quản lý kỹ thuật tàu bay và đào tạo phi công, kỹ sư với đội chuyên gia làm việc trực tiếp tại Vietjet. Hệ thống đặt giữ chỗ được quản lý tại Canada; CyberSource (Hoa Kỳ) - nhà cung cấp dịch vụ an ninh thanh toán điện tử hàng đầu thế giới chính là đối tác cung cấp dịch vụ bảo mật thanh toán điện tử toàn cầu của Vietjet.

3.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Hiện tại Vietjet sử dụng các giải pháp phần mềm tiên tiến cho quản lý điều hành và khai thác hoạt động như AMOS, AIMS, AirFase, SFCO2, Intellysis...

Cùng với đội tàu bay thế hệ mới giúp tiết kiệm 15% - 30% nhiên liệu bay, Vietjet còn triển khai chương trình SFCO2 đưa ra những giải pháp, hướng dẫn cụ thể trong điều hành bay, giúp tối ưu công suất hoạt động của động cơ, giảm tiêu hao nhiên liệu. Chương trình SFCO2 được áp dụng từ năm 2017 tiếp tục mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho Vietjet. Đây là một chương trình toàn diện giúp tối ưu công suất hoạt động của động cơ, tiết kiệm nhiên liệu và giảm phát thải nhà kính. Thông qua việc giám sát và cung cấp thông tin chính xác về trọng lượng hành khách, hành lý, nhiên liệu dự phòng trong buồng xăng, chương trình SFCO2 còn giúp Vietjet tính toán lượng nhiên liệu cần tra nạp thêm, giảm thiểu lãng phí nhiên liệu và nâng cao hiệu suất khai thác đội tàu bay.

Định hướng xây dựng Hệ thống Quản trị Rủi ro theo chuẩn Quốc tế (ERM) cùng với việc áp dụng công nghệ 4.0 vào công tác Kiểm soát kiểm toán nội bộ bằng việc xây dựng và áp dụng các hệ thống/ứng dụng kiểm toán tự động hoá vào thực tế nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác Kiểm soát kiểm toán nội bộ.

Bên cạnh những chương trình hỗ trợ cho việc tối ưu chi phí nhiên liệu, bảo vệ môi trường và quản trị rủi ro, Vietjet còn định hướng phát triển dịch vụ số, tập trung phát triển dự án thanh toán không tiền mặt, ví điện tử nhằm tạo nên một hệ sinh thái thương mại điện tử, góp phần hỗ trợ cho nền tảng đặt vé trực tuyến hiện có.

3.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Để đảm bảo duy trì và cải tiến liên tục chất lượng sản phẩm và dịch vụ, Công ty có chương trình đánh giá đồng bộ từng sản phẩm và tại từng khâu cung cấp dịch vụ đến khách hàng dựa vào các tiêu chí cụ thể cho từng đối tượng được đánh giá như đánh giá dành cho trang web, phòng vé, sân bay khởi hành, trên máy bay và sân bay đến. Bên cạnh đó, Công ty còn có các khảo sát đánh giá sự hài lòng của khách hàng đối với các sản phẩm của công ty như sản phẩm Skyboss, dịch vụ tại sân bay, dịch vụ của tiếp viên, suất ăn và hàng lưu niệm phục vụ trên chuyến bay... Nhằm mang lại kết quả khách quan, Công ty thực hiện đánh giá dựa vào ba kênh thường xuyên là kênh đánh giá nội bộ, kênh

đánh giá bởi đội ngũ khách hàng bí mật và kênh điều tra, khảo sát ý kiến khách hàng được tiến hành bởi các đơn vị khảo sát thị trường chuyên nghiệp.

Tại Vietjet, Ban An ninh – An toàn, bảo đảm chất lượng chịu trách nhiệm thiết lập, ban hành, cập nhật và triển khai thực hiện các hệ thống an toàn, chất lượng của Công ty theo các yêu cầu của các cơ quan ban ngành; kiểm tra và giám sát thường xuyên để đảm bảo các hoạt động khai thác, bảo dưỡng tuân thủ theo các yêu cầu an toàn của Cục Hàng không Việt Nam và các nhà chức trách hàng không liên quan. Trong những năm qua, Vietjet luôn là đơn vị đi đầu trong việc áp dụng hệ thống phân tích dữ liệu bay và hợp tác tích cực với Airbus trong việc triển khai áp dụng Hệ thống Quản lý an toàn (SMS) đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn về an toàn hàng không phù hợp với các quy định của ICAO, các nhà chức trách hàng không, các hiệp hội, liên minh mà Vietjet tham gia với tư cách thành viên nhằm giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn đảm bảo ngăn ngừa sự cố xảy ra trong hoạt động khai thác bay.

3.7 Hoạt động Marketing

a) Định vị

Đối tượng khách hàng mục tiêu của Vietjet là khách hàng trẻ trung, năng động, thích xê dịch và nhóm khách hàng có thu nhập tầm trung. Vì vậy Vietjet đã định vị thương hiệu ngay từ khi mới ra mắt là “hãng hàng không giá rẻ”. Việc xác định đúng đối tượng khách hàng mục tiêu của Vietjet là một thành công lớn bởi tại thời điểm mới ra mắt, Vietnam Airline là hãng máy bay lớn chỉ dành cho những người có thu nhập cao, với sự ra đời của Vietjet khiến cho việc di chuyển bằng máy bay không còn quá xa vời. Đặc biệt, trào lưu “xách vali lên và đi” ngày càng phát triển trong thời gian gần đây đã giúp Vietjet dẫn đầu thị trường vận chuyển hàng không nội địa với 42% thị phần trong năm 2023.

b) Chiến lược giá

“Giá rẻ” là chiến lược giá hàng đầu mà Vietjet vẫn duy trì cho đến thời điểm hiện tại, phù hợp với mức thu nhập bình quân của người Việt Nam. Vietjet tiếp tục sứ mệnh hiện thực hóa giấc mơ bay của cộng đồng, trở thành Hãng hàng không của người dân bằng chiến lược giá siêu tiết kiệm thiết thực cho hành khách. Để cung cấp các chuyến bay giá rẻ, Vietjet đã thực hiện nhiều giải pháp để tối ưu hóa chi phí, đặc biệt sử dụng đội tàu bay có độ tuổi trung bình 6,7 năm. Trong năm 2022, Vietjet khai thác dòng tàu bay thân hẹp A320, A321 và dòng tàu bay thân rộng A330.

Tàu bay A320 và A321 chuyên phục vụ tuyến bay ngắn (5-6 giờ bay), đặc biệt tàu bay A321neo và A321ceo có thiết kế đặc biệt, giúp tiết kiệm nhiên liệu, giảm khí thải và tiếng ồn ở mức thấp nhất. Tàu bay thân rộng A330 có thể vận chuyển hành khách và hàng hóa trong phạm vi từ 5.000 đến 13.430 km sức chứa lên đến 377 hành khách hoặc mang theo 70 tấn hàng hóa.

c) Phân phối

Vietjet có mạng lưới đường bay rộng khắp tới các khu vực Đông Nam Á và Đông Bắc Á. Trong năm 2023, Vietjet đã khai thác 125 đường bay, Vietjet khai thác tổng cộng 45 đường bay nội địa và hơn 80 đường bay quốc tế tới Singapore, Malaysia, Myanmar, Indonesia, Campuchia, Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ....

Hiện hệ thống phân phối của Vietjet phủ rộng trong và ngoài nước bao gồm đại lý và tổng đại lý trong nước và nước ngoài. Các kênh phân phối chính bao gồm:

- Internet và điện thoại di động;
- Đại lý vé máy bay;
- Phòng vé Vietjet;
- Tổng đài phục vụ khách hàng Vietjet;
- Đơn vị bán lẻ và ngân hàng liên kết với hơn 3.000 điểm giao dịch.

Ngoài ra, Vietjet còn triển khai hệ thống phân phối toàn cầu (GDS) cho phép tự động hóa giao dịch giữa các bên thứ ba và các đại lý để cung cấp các dịch vụ phân phối vé máy bay, du lịch và lữ hành cho hành khách toàn cầu. Để quản lý chi phí của kênh phân phối GDS, Vietjet đã ký hợp đồng với Hahn Air (Đức) và Airlines Reporting Corporation (Mỹ) là 2 đối tác phân phối vé trên hệ thống.

Trong năm 2023, các hoạt động kinh doanh, bán hàng trực tuyến tiếp tục phát triển mạnh, ngày càng chiếm ưu thế, thể hiện ở việc thay đổi trong cơ cấu các kênh bán hàng đóng góp vào tổng doanh thu. Nổi bật nhất có thể kể đến các kênh bán hàng trực tuyến đóng góp trên 30% tổng doanh thu.


d) **Xây dựng thương hiệu**

Theo tính toán của Trung tâm Hàng không châu Á - Thái Bình Dương (CAPA), mức độ nhận diện của thương hiệu Vietjet Air tại Việt Nam đạt 98%. Vietjet định hướng gia tăng giá trị thương hiệu Vietjet toàn cầu đạt hơn 500 triệu USD, gắn liền với chất lượng dịch vụ vượt trội, khác biệt, An Toàn - Vui vẻ - Giá rẻ - Đúng giờ. Vietjet luôn truyền cảm hứng cho hành khách trải nghiệm bay thuận tiện, vui tươi, cùng nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn, mang lại cơ hội bay cho người dân khắp thế giới.

Vietjet đã tăng cường nhận diện thương hiệu trải nghiệm của khách hàng thông qua cải thiện mức độ tin cậy của hoạt động như thời gian cất cánh đúng giờ, chất lượng dịch vụ khách hàng và tăng cường tương tác với khách hàng trực tiếp để lắng nghe nhu cầu cũng như phản ánh của khách hàng.

3.8 **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Các nhãn hiệu thương mại của Vietjet đã được bảo hộ

TT	Loại sở hữu trí tuệ	Cơ quan cấp chứng nhận	Ngày chứng nhận	Ngày hết hiệu lực
1.	Đăng ký nhãn hiệu 	Cục sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam	17/01/2014	17/12/2022 (có thể gia hạn)

2.	Đăng ký nhãn hiệu vietjet Aif.com	Cục Sở hữu trí tuệ Malaysia	10/07/2014	12/03/2023
3.	Đăng ký nhãn hiệu vietjet Aif.com	Cục Sở hữu bản quyền Nhật Bản	24/10/2014	Không thời hạn
4.	Đăng ký nhãn hiệu vietjet Aif.com	Cục Sở hữu trí tuệ Hồng Kông	14/01/2014	05/02/2023
5.	Đăng ký nhãn hiệu vietjet Aif.com	Cục Sở hữu trí tuệ Singapore	14/10/2014	Không thời hạn
6.	Đăng ký nhãn hiệu vietjet Aif.com	Cục Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc	12/11/2014	Không thời hạn
7.	Đăng ký nhãn hiệu vietjet Aif.com	Cục Quản lý hành chính Nhà nước về Công nghiệp và Thương mại Trung Quốc	13/03/2014	Không thời hạn
8.	Đăng ký quyền tác giả cho hình thức thể hiện trên trang phục của tiếp viên hàng không nam và nữ	Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam	21/11/2013	Không thời hạn

Nguồn: Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

3.9 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

VJC đã ký một thỏa thuận khung với các phụ lục liên quan với Airbus S.A.S và Boeing để mua 186 tàu bay Airbus A320/321, 20 tàu bay Airbus A330 và 200 tàu bay Boeing 737MAX. Tại ngày 31/03/2024, đội tàu bay của Vietjet có 89 tàu bay, các tàu bay còn lại dự kiến sẽ tiếp tục được chuyển giao cho Tập đoàn đến năm 2028. Để trang bị cho các tàu bay này, VJC đã đặt mua 106 động cơ tàu bay từ CFM International S.A và 128 động cơ tàu bay từ United Technologies Corporation (Pratt & Whitney Division), bao gồm thỏa thuận cung cấp dịch vụ bảo dưỡng.

Vietjet đã có buổi tổng kết dự án triển khai hệ thống SAP S4/HANA với FPT, đánh dấu một bước tiến mới trong quá trình thực hiện chuyển đổi số. Với hệ thống SAP

S4/HANA, Vietjet có thể đơn giản hóa quy trình, tạo thành một hệ thống quản trị xuyên suốt.

Năm 2023, Vietjet đã hoàn thành lắp đặt và đưa vào huấn luyện buồng SIM thứ 3 - thiết bị mô phỏng buồng lái hiện đại dành cho tàu bay A320/A321. Từ đó đưa VJAA trở thành một trong những đơn vị đào tạo hàng không có quy mô lớn nhất Việt Nam và khu vực với tổng cộng 03 buồng SIM, đồng thời là trung tâm chuyên loại duy nhất của Airbus với số lượng buồng lái mô phỏng Airbus A320 nhiều nhất Việt Nam.

Bên cạnh đó, Vietjet tiếp tục triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch 1/500 Dự án Trung tâm Công nghệ Hàng không Vietjet, tiến hành thiết kế hạng mục Khu chế tạo thử nghiệm và kho với tổng mức đầu tư khoảng 35 tỷ đồng và dự án Công trình nhà trực ban với tổng mức đầu tư khoảng 80 tỷ đồng. Các hạng mục nêu trên vẫn đang được tiến hành thực hiện, dự kiến bắt đầu triển khai thi công trong quý 1/2024, dự kiến hoàn thiện trong năm 2024.

Tháng 7 năm 2024 vừa qua, Vietjet đã tiếp tục mở rộng đội ngũ tàu bay của mình bằng việc ký kết hợp đồng với tập đoàn Airbus để đặt mua 20 tàu bay thân rộng thế hệ mới A330neo (A330-900).

4. Tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành

4.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Tổ Chức Phát Hành trong 3 năm liền kề trước năm phát hành:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu VND	16.854.210	14.898.295	15.253.140
2	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (*)	Lần	1,26	2,33	3,14
3	Dư nợ Trái Phiếu/vốn chủ sở hữu	Lần	0,50	0,71	1,25
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu VND	79.659	(2.261.975)	231.413
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	0,47%	(15,18%)	1,52%
6	Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	-	Không áp dụng		

(Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán các năm 2021, 2022 và 2023 của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet).

(*) Khoản Nợ phải trả trong “Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu” và “Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản” được tính trên Nợ phải trả đã loại trừ khoản doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, chi phí trích trước phải trả ngắn hạn, dự phòng phải trả ngắn hạn và dài hạn nhằm phản ánh đúng khoản nợ của doanh nghiệp trong ngành hàng không.

4.2 Tình hình thanh toán gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành (nếu có):

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn (i) gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và (ii) các khoản nợ đến hạn khác trong các năm 2021, 2022, 2023 và tính đến thời điểm hiện tại như được thể hiện trong văn bản cam kết của Tổ Chức Phát Hành.

4.3 Tình hình nộp ngân sách nhà nước trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành:

Tổ Chức Phát Hành luôn thanh toán đầy đủ đúng hạn các khoản Thuế TNDN, các khoản thuế, lệ phí khác theo luật định và theo quy định của Nhà nước

4.4 Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ:

Tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ đã được Vietjet báo cáo chi tiết tại Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.

III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành;
- Nghị quyết số 25...-24/VJC-HĐQT-NQ ngày 25.. tháng 09 năm 2024 của Hội đồng quản trị Tổ Chức Phát Hành v/v Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ 2.000 tỷ đồng.

2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền được quy định tại khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng khoán và Điều 9, Điều 10 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Căn cứ: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102325399 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/07/2007, thay đổi gần nhất ngày 19/04/2023.
2	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu (nếu có)	Điểm d khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán. Điểm b khoản 1 Điều 9 và điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành (i) chưa thực hiện bất kỳ đợt chào bán trái phiếu nào từ thời điểm thành lập cho đến trước đợt phát hành Trái Phiếu và (ii) đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu. Căn cứ: - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và năm 2023. - Văn bản cam kết tại ngày lập Phương Án Phát Hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2023 của Tổ Chức Phát Hành về việc đáp ứng điều kiện này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Điểm e khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán. Điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Không áp dụng. Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, vì vậy điều kiện này không áp dụng với Tổ Chức Phát Hành.
4	Phương Án Phát Hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận	Điểm a khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán. Điểm d khoản 1 Điều 9 và điểm a khoản 2 Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Tuân thủ. Phương Án Phát Hành được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.	Điểm đ khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán. Điểm đ khoản 1 Điều 9 và khoản 6 Điều 4 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Đáp ứng. Căn cứ: Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) Công ty TNHH PwC (Việt Nam) là một tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn phần.
6	Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Điểm b và điểm c khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán. Điểm e khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Tuân thủ. Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán Trái Phiếu cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Trường hợp chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành đảm bảo đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ.

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
7	Có Phương án phát hành Trái Phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Tuân thủ. Căn cứ: Phương Án Phát Hành Trái Phiếu được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết này. Trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán tại Mục II.2 và Mục IV.12 Phần B.
8	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Tuân thủ. Căn cứ: Phương Án Phát Hành Trái Phiếu được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết này. Trong đó thuyết minh nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với Mục đích phát hành Trái Phiếu được phê duyệt tại Mục II.2 và Mục IV.11 Phần B.
9	Thời gian hoàn thành đợt phát hành/ thời gian phân phối Trái phiếu: Doanh nghiệp phải hoàn thành việc phân phối Trái phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán Trái Phiếu.	Khoản 7 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP	Tuân thủ. Tổ Chức Phát Hành cam kết: Thời gian phân phối Trái Phiếu từng đợt không vượt quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin về đợt phát hành Trái Phiếu. Trường hợp pháp luật có thay đổi về thời gian phân phối Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện đúng theo các quy định pháp luật liên quan.

3. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu

Thực hiện chương trình chi trả các chi phí hoạt động về xăng dầu, chi phí cảng, điều hành bay, kỹ thuật, bảo hiểm, thanh toán đặt cọc tàu bay (PDP) và các chi phí khác.

4. Điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu

- a) Mã Trái Phiếu: VJCH2429002.
- b) Khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành: 10.000 (Mười nghìn) Trái Phiếu.
- c) Mệnh giá: 100.000.000 VND/1 Trái Phiếu (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng/một Trái Phiếu).
- d) Kỳ Hạn Trái Phiếu: 60 (Sáu mươi) tháng.

- e) Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).
- f) Hình thức Trái Phiếu: Bút toán ghi sổ, có cấp trích lục Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu và/hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, quy chế có liên quan của các Cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu.

- g) Lãi suất danh nghĩa dự kiến:

Lãi suất của Trái Phiếu (“Lãi Suất”) cho từng Kỳ Tính Lãi được xác định như sau:

- Lãi suất áp dụng cho 04 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là: 11% (Mười một phần trăm)/năm; và
- Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo: Tổng của biên độ 4% (Bốn phần trăm)/năm và Lãi Suất Tham Chiếu tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó, nhưng không thấp hơn mức lãi suất 11% (Mười một phần trăm)/năm.

Trong đó:

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 6 (sáu) tháng liên tục tính từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Để làm rõ, trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn (dù là tự nguyện hay bắt buộc) theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng sẽ được tính từ Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan.

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa là lãi suất bình quân của (i) lãi suất tiền gửi tiết kiệm bằng đồng, áp dụng cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 13 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (“BIDV”) và (ii) lãi suất tiền gửi tiết kiệm bằng đồng, áp dụng cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 13 tháng (LS13 loại 01), lĩnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, được công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó.

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 04 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là Ngày Làm Việc thứ 09 (chín) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là (i) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên là ngày tròn 06 tháng kể từ Ngày Phát Hành và (ii) Ngày Thanh Toán Lãi của các Kỳ Trả Lãi tiếp theo định kỳ 06 tháng/lần vào các ngày tròn 06 tháng kể từ Ngày Thanh Toán Lãi trước đó và (iii) đối với Kỳ Tính Lãi cuối cùng, Ngày Đáo Hạn. Hoặc ngày thanh toán lãi là ngày theo thỏa thuận giữa Tổ chức Phát hành với người mua Trái Phiếu ở mỗi đợt phát hành cụ thể. Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/hoặc ngày nghỉ đó.

- h) Loại hình Trái Phiếu: Trái Phiếu là trái phiếu doanh nghiệp thông thường, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, có lãi suất cố định và kết hợp lãi suất thả nổi, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào trong số các Trái Phiếu có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.

5. Ngày phát hành dự kiến

Ngày phát hành dự kiến là ngày 27 tháng 09 năm 2024. Ngày Phát Hành thực tế của Trái Phiếu sẽ được xác định trên Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu và báo cáo kết quả phát hành nộp công bố tới Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt chào bán.

6. Phương thức phát hành

Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành là Công ty cổ phần Chứng khoán HD (“HDS”) và theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 11 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP.

7. Quyền của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu

- a) Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu hợp lý theo quy định của pháp luật, các tài liệu giao dịch và Văn Kiện Trái Phiếu.
- b) Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu và các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành.
- c) Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan, nhà đầu tư mua Trái Phiếu được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành.
- d) Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được thực hiện quyền biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- e) Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP.
- f) Các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành, Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.

8. Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu

- a) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ Các Điều Kiện Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu
- b) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ và quy định pháp luật liên quan;
- c) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;

- d) Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này.
- e) Đối tượng mua Trái Phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán Việt Nam.
- f) Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, sửa đổi bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức.
- g) Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu.
- h) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan.
- i) Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.

9. Cam kết về bảo đảm

Trái phiếu không có tài sản bảo đảm và/hoặc các biện pháp bảo đảm khác.

10. Mua lại và hủy bỏ Trái Phiếu

- a) Mua lại trước hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành tại bất kỳ thời điểm nào phù hợp với quy định của pháp luật và Các Điều Kiện Trái Phiếu. Người Sở Hữu Trái Phiếu có toàn quyền bán lại hoặc không bán lại (một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu mà mình nắm giữ) cho Tổ Chức Phát Hành nhưng phải gửi thông báo chào mua cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Thanh Toán, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện công bố thông tin (nếu quy định pháp luật có yêu cầu) trước khi mua lại trước hạn Trái Phiếu trong thời hạn phù hợp với quy định pháp luật.

Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu trước hạn trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

- b) Các trường hợp bắt buộc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu:
 - Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

- Tổ Chức Phát Hành vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- Các trường hợp khác nêu cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có) hoặc theo quy định pháp luật.

11. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành

Bảo đảm cho nhà đầu tư thực hiện các quyền liên quan đến hoặc phát sinh từ quyền sở hữu Trái Phiếu một cách thuận lợi và nhanh chóng.

Bảo đảm rằng những thông tin trong hồ sơ là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là thông tin giả hoặc thiếu có thể làm cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu chịu thiệt hại.

12. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65/2022/NĐ-CP và Thông tư 122/2020/TT-BTC

13. Cam kết của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu

Nhà đầu tư mua Trái Phiếu thừa nhận và cam kết rằng nhà đầu tư đã tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, về giao dịch của Trái Phiếu được đầu tư, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư giao dịch Trái Phiếu của mình; đồng thời bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan khi thực hiện đầu tư vào Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các quy định về đối tượng được đầu tư Trái Phiếu và các hạn chế khi đầu tư vào Trái Phiếu và của Trái Phiếu được đầu tư.

14. Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu năm 2024

- Kết quả giám sát xếp hạng tín nhiệm: vnBBB-
- Triển vọng: Ổn định
- Thời điểm phát hành chứng thư kết quả xếp hạng: 26/06/2024
- Chi tiết kết quả xếp hạng tín nhiệm được đăng tải tại đường link dưới đây:
<https://saigonratings.com/gsxhtn-vietjet-2024/>

15. Các điều khoản và điều kiện khác

Sẽ được quy định cụ thể trong các Văn Kiện Trái Phiếu; các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Tổng Giám đốc hoặc Người được ủy quyền quyết định.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (sau khi trừ đi các chi phí của Đợt phát hành) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với (các) mục đích phát hành nêu trên. Cụ thể, toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu là 1.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*) sẽ được Tổ Chức Phát Hành dùng để thực hiện

chương trình chi trả các chi phí hoạt động về xăng dầu, chi phí cảng, điều hành bay, kỹ thuật, bảo hiểm, thanh toán đặt cọc tàu bay (PDP) và các chi phí khác.

Thời điểm giải ngân nguồn vốn từ phát hành Trái Phiếu: Dự kiến từ tháng 09 đến tháng 12 năm 2024

Để làm rõ, các khoản tiền Tổ Chức Phát Hành thu được phát sinh từ chênh lệch giữa giá mua Trái Phiếu và mệnh giá Trái Phiếu do nhà đầu tư mua Trái Phiếu sau Ngày Phát Hành (nếu có) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo thẩm quyền được giao bởi Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp lệ có quyền quyết định mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu cho mục đích nêu trên trên cơ sở linh hoạt và phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhận rồi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu: Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu tạm thời nhận rồi (nếu có) sẽ được Tổ Chức Phát Hành tạo lập theo các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, đảm bảo nguyên tắc tối ưu và an toàn nguồn vốn.

2. Phương thức, kế hoạch, dự kiến dòng tiền thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư

- a) Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán lãi, gốc Trái phiếu: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền lãi và khoản tiền gốc của Trái Phiếu khi đến hạn hoặc mua lại trước hạn Trái Phiếu theo quy định tại Hợp đồng đặt mua Trái Phiếu hoặc Hợp đồng mua bán Trái Phiếu.
- b) Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu:
- Thanh toán gốc: Gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn và/hoặc vào ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
 - Thanh toán lãi: Định kỳ cuối mỗi 06 tháng. Ngày trả lãi đầu tiên (danh nghĩa) là ngày tròn 06 tháng từ Ngày Phát Hành thực tế.

V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

1. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán HD



- ❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A-B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Điện thoại: (84-38) 62 836 888 Fax: (84-38) 62 838 666

❖ Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn

2. **Đại lý phát hành:** Công ty cổ phần Chứng khoán HD



❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

❖ Điện thoại: (84-38) 62 836 888 Fax; (84-38) 62 838 666

❖ Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn

3. **Đại lý đăng ký và Đại lý quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu:** Công ty cổ phần Chứng khoán HD



❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

❖ Điện thoại: (84-38) 62 836 888 Fax; (84-38) 62 838 666

❖ Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn

4. **Đại lý thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán HD



❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

❖ Điện thoại: (84-38) 62 836 888 Fax: (84-38) 62 838 666

❖ Website: www.hdbs.vn Email: info@hdbs.vn

5. **Đại diện Người sở hữu Trái Phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán HD



❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 A–B, đường Nguyễn Đình Chiểu, P Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

❖ Điện thoại: (84-38) 62 836 888 Fax: (84-38) 62 838 666

❖ Website: www.hdbs.vn

Email: info@hdbs.vn

6. **Tổ chức kiểm toán:** Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



❖ Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam.

❖ Điện thoại: (84-28) 3823 0726

❖ Website: <http://www.pwc.com/vn>

VI. CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Nhà Đầu Tư tiềm năng nên xem xét kỹ lưỡng các vấn đề cần quan tâm nêu dưới đây, ngoài những thông tin khác được cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này trước khi mua Trái Phiếu.

Việc một hoặc nhiều sự kiện nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến tình hình hoạt động kinh doanh và năng lực tài chính của Tổ Chức Phát Hành, từ đó có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và/hoặc tiền lãi Trái Phiếu. Những vấn đề cần quan tâm và những khả năng không chắc chắn khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện không biết đến hoặc cho là không quan trọng cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào Trái Phiếu.

Tổ Chức Phát Hành xin lưu ý các nhà đầu tư về các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng đến Tổ Chức Phát Hành và đợt chào bán Trái Phiếu như: rủi ro về luật pháp; rủi ro về hoạt động sản xuất kinh doanh, rủi ro về tình hình tài chính và rủi ro khác.

1. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống pháp luật hiện hành còn nhiều bất cập và luôn có sự thay đổi, hoàn thiện, cho nên không tránh khỏi những mâu thuẫn, chông chéo trong các quy định; sự chưa đồng bộ, thống nhất giữa các luật và văn bản hướng dẫn và giữa các văn bản hướng dẫn thi hành luật với nhau; sự thiếu nhất quán trong việc giải thích, áp dụng pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ trở thành rào cản về thủ tục, thậm chí tiềm ẩn các rủi ro pháp lý đối với các doanh nghiệp, trong đó có Tổ Chức Phát Hành.

2. Rủi ro về hoạt động sản xuất kinh doanh

Thực tế cho thấy, các lĩnh vực kinh doanh hiện nay đều có tính cạnh tranh rất cao giữa các doanh nghiệp. Do đó để phát triển ổn định, Tổ chức phát hành xác định cạnh tranh cũng tạo động lực và cơ hội phát triển, từ đó có chiến lược phát triển kinh doanh đổi mới, sáng tạo, áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý kinh doanh để giảm chi phí hoạt động và đầu tư phát triển kinh doanh ngày càng có hiệu quả.

3. Rủi ro về tình hình tài chính

❖ Lạm phát:

Lạm phát tăng cao sẽ kéo theo sự gia tăng của nguyên vật liệu đầu vào, tăng chi phí sản xuất, quản lý, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cả năm 2023 tăng 3,25% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra (dưới 4%). Mặc dù áp lực tăng giá ở một số nhóm hàng hóa dịch vụ vẫn còn cao, nhưng Chính Phủ đang giữ được sự chủ động trong việc kiểm soát lạm phát. Điều này, tạo thêm dư địa để ngân hàng nhà nước có thể đẩy mạnh thực hiện các biện pháp nới lỏng tiền tệ hỗ trợ cho sự tăng trưởng kinh tế, phục hồi các thị trường kinh doanh. Tổ chức phát hành luôn theo sát biến động của nền kinh tế, thường xuyên làm việc với nhà cung cấp, đối tác để đảm bảo giá cả hàng hoá, dịch vụ đầu vào ổn định.

Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng không như Công ty, trường hợp lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng giá của các chi phí đầu vào. Ban Lãnh đạo Công ty thường xuyên thực hiện việc: (1) đánh giá các chi phí phát sinh thực tế; (2) lập kế hoạch chi phí phù hợp cho từng giai đoạn; (3) điều chỉnh giá bán sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế nhằm duy trì biên lợi nhuận ở mức hiệu quả và giảm thiểu rủi ro của việc gia tăng lạm phát gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ **Lãi suất:**

Nhu cầu về vốn của Công ty cho hoạt động kinh doanh là tương đối lớn, do vậy nguồn vốn tín dụng có vai trò rất quan trọng.

Mức rủi ro về lãi suất là khác nhau giữa các ngành và phụ thuộc vào cơ cấu nợ vay của mỗi doanh nghiệp. Xác định lãi suất là một trong những chỉ số tài chính quan trọng, có thể ảnh hưởng lớn đến chi phí sử dụng vốn, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nên Ban Tổng Giám đốc của Công ty luôn theo dõi, cập nhật tình hình lãi suất hằng ngày và luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ra quyết định sử dụng các khoản vay từ (các) ngân hàng.

❖ **Tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành:**

Là rủi ro liên quan đến việc thanh toán gốc và lãi Trái phiếu. Hiện tại theo Báo cáo tài chính năm 2022 và năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán PwC thì các chỉ số tài chính của Tổ chức phát hành ở mức tốt.

4. Rủi ro khác

Hoạt động của Tổ Chức Phát Hành cũng chịu ảnh hưởng bởi các rủi ro bất khả kháng như thay đổi khí hậu, thiên tai, hỏa hoạn, trộm cắp, phá sản của các đối tác, là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa, dự kiến của Tổ Chức Phát Hành. Các rủi ro này, nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây thiệt hại về tài sản, con người và tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Các yếu tố rủi ro nêu trên không phải là bảng liệt kê hay giải thích đầy đủ về các rủi ro liên quan đến Trái Phiếu. Do đó, Nhà đầu tư nên xem xét cẩn trọng các nhân tố rủi ro và không chắc chắn mà Tổ Chức Phát Hành hiện không biết đến, hoặc cho là không quan trọng, cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào Trái Phiếu.

VII. CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Khi đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư khi có được Bản Công Bố Thông Tin này được xem là đã thừa nhận, khẳng định và bảo đảm, và đồng ý (tùy từng trường hợp), rằng:

1. Nhà đầu tư hiểu rằng việc đầu tư vào Trái Phiếu là đầu tư vào lĩnh vực mang tính rủi ro và đầu tư vào Trái Phiếu là hình thức đầu tư cần tính toán phân tích trước khi quyết định đầu tư.
2. Nhà đầu tư (i) đã tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn pháp lý, thuế, kinh doanh, đầu tư, tài chính và kế toán liên quan đến việc mua Trái Phiếu trong chừng mực nhà đầu tư thấy cần thiết; (ii) đã nghiên cứu mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp liên quan đến việc mua Trái Phiếu; và (iii) tự mình đưa ra quyết định đầu tư dựa

vào các suy xét, thẩm định của chính mình và dựa vào ý kiến tư vấn từ các chuyên gia tư vấn nếu nhà đầu tư cho là cần thiết phải có và không dựa vào bất kỳ ý kiến nào của Đại Lý Phát Hành hoặc người đại diện của Đại Lý Phát Hành.

3. Nhà đầu tư hiểu và đồng ý rằng nhà đầu tư không dựa vào bất kỳ việc điều tra nào mà Đại Lý Phát Hành hoặc bất kỳ công ty thành viên nào của Đại Lý Phát Hành hoặc bất kỳ người nào đại diện hoặc thay mặt Đại Lý Phát Hành có thể đã được tiến hành liên quan đến Tổ Chức Phát Hành. Nhà đầu tư cũng đồng ý rằng Đại Lý Phát Hành hoặc bất kỳ công ty thành viên, nhân viên, viên chức, nhà quản lý hoặc người đại diện nào của Đại Lý Phát Hành không khẳng định bất kỳ điều gì đối với nhà đầu tư dù là khẳng định rõ ràng hay ngụ ý, liên quan đến việc nhà đầu tư mua Trái Phiếu.
4. Nhà đầu tư đã có được mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp để quyết định mua Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin đầy đủ về tình hình kinh doanh, tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành thông tin về bảo đảm của Trái Phiếu.
5. Nhà đầu tư có kiến thức và kinh nghiệm về tài chính, kinh doanh và đầu tư nhờ đó nhà đầu tư có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của việc mua Trái Phiếu và nhà đầu tư hiểu rằng nhà đầu tư buộc phải chịu, và có thể phải chịu các rủi ro về tài chính liên quan đến một khoản đầu tư vào Trái Phiếu. Nhà đầu tư hiểu và thừa nhận rằng Nhà nước không đảm bảo việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
6. Nhà đầu tư thừa nhận rằng các thông tin mà nhà đầu tư có được liên quan đến Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu, bao gồm, nhưng không giới hạn, các thông tin nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này, đã được Tổ Chức Phát Hành cung cấp và rằng Đại Lý Phát Hành và các công ty thành viên của Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành không thẩm tra các thông tin đó hoặc không đưa ra những khẳng định hoặc bảo đảm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin đó.
7. Nhà đầu tư đã đọc toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này, hiểu rõ điều kiện và điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của doanh nghiệp phát hành trước khi quyết định mua trái phiếu và nhà đầu tư hiểu và thừa nhận rằng mọi rủi ro đã được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này. Dựa vào tất cả các phân tích nêu trên, nhà đầu tư xác định rằng:
 - 7.1 Trái Phiếu là đối tượng đầu tư phù hợp đối với nhà đầu tư và việc đầu tư vào Trái Phiếu, sau khi được mua, không và sẽ không, vi phạm bất kỳ hướng dẫn, chính sách hoặc hạn chế nào về đầu tư (áp dụng đối với pháp nhân hoặc đối tượng khác), hoặc bất kỳ quy định pháp luật, quy tắc, quy chế hoặc lệnh nào áp dụng đối với nhà đầu tư. Nhà đầu tư đã hiểu rõ và sẽ tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, việc mua và giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Các Nghị Định về Trái Phiếu Riêng Lẻ và quy định của pháp luật liên quan; và
 - 7.2 Nhà đầu tư đã có được mọi giấy phép và chấp thuận (dù là chấp thuận và giấy phép trong nội bộ nhà đầu tư hay từ các cơ quan có thẩm quyền liên quan), và đã gửi các thông báo cần thiết để có thể đầu tư vào Trái Phiếu như dự tính; và nhà đầu tư có thể chịu rủi ro về mặt tài chính của việc đầu tư và có thể phải chịu lỗ

toàn bộ liên quan đến việc đầu tư này. Thêm vào đó, nhà đầu tư xác nhận rằng nhà đầu tư không có đòi hỏi về tính thanh khoản liên quan đến Trái Phiếu.

8. Đại Lý Phát Hành không đưa ra, và nhà đầu tư không dựa vào, bất kỳ khẳng định, bảo đảm hoặc điều kiện nào (dù được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý), và Đại Lý Phát Hành không có bất kỳ nghĩa vụ nào đối với nhà đầu tư liên quan đến Trái Phiếu.
9. Đại Lý Phát Hành sẽ không có nghĩa vụ mua tất cả hoặc một phần Trái Phiếu mà nhà đầu tư đã mua hoặc không có nghĩa vụ hỗ trợ các khoản lỗ mà nhà đầu tư phải chịu, nếu có, dù là trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến Trái Phiếu vì bất kỳ lý do gì, bao gồm việc Tổ Chức Phát Hành không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình, cho dù nghĩa vụ đối với nhà đầu tư hay với người khác.
10. Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị Định 153/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và Nghị Định 08/2023/NĐ-CP) và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này.
11. Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị Định 153/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và Nghị Định 08/2023/NĐ-CP); không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức. Khi huy động vốn và mua, đầu tư Trái Phiếu của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ, nhà đầu tư tuân thủ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
12. Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp, nhà đầu tư phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Các Nghị Định Trái phiếu Riêng Lẻ cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu.

VIII. THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Bản Công Bố Thông Tin này nhằm mục đích công bố thông tin phục vụ việc chào bán Trái Phiếu riêng lẻ của Tổ Chức Phát Hành. Tổ Chức Phát Hành chịu toàn bộ trách nhiệm về thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này. Tổ Chức Phát Hành xác nhận rằng (i) Bản Công Bố Thông Tin này chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu, (ii) các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu, và (iii) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Công Bố Thông Tin này có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Công Bố Thông Tin này bị hiểu sai về bất kỳ khía cạnh quan trọng nào.

Công ty Cổ phần Chứng khoán HD với tư cách là Tổ Chức Tư Vấn dựa vào các thông tin và số liệu do Tổ Chức Phát Hành cung cấp khi thực hiện việc tư vấn chào bán Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành.

Mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu nên nghiên cứu đầy đủ nội dung của Bản Công Bố Thông Tin này, lưu ý phần “**Các Yếu Tố Rủi Ro**” và “**Thông Tin Về Đợt Chào Bán Trái Phiếu**” và các tài liệu đính kèm và các văn kiện liên quan đến Trái Phiếu. Bằng việc đầu tư vào Trái Phiếu,

nhà đầu tư được coi là (i) đã nghiên cứu đầy đủ và cẩn trọng và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu, (ii) được hưởng các quyền và lợi ích quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu, và (iii) chịu sự ràng buộc của Các Điều Kiện Trái Phiếu.

Nhà đầu tư nên tự mình đánh giá tính liên quan của thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này, và nếu thấy cần thiết, nên tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn thuế, pháp lý hoặc kinh doanh của mình để quyết định có mua Trái Phiếu hay không. Mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu không nên đăng ký mua Trái Phiếu trừ khi đã tự mình hoặc thông qua đại diện đầu tư của mình yêu cầu và đã nhận được tất cả thông tin để có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của giao dịch mua Trái Phiếu dự kiến và đã hài lòng về việc đó. Trái Phiếu không phải là sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm hoặc sản phẩm tài chính khác có lợi tức cố định của Tổ chức tín dụng.

Trừ khi được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác đi, trong Bản Công Bố Thông Tin này, các dẫn chiếu đến “Đồng” hoặc “VND” là đồng tiền hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (“Việt Nam”), và các dẫn chiếu đến “Chính phủ” là dẫn chiếu đến Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Bất kỳ sự khác biệt nào trong các bảng trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này về số liệu của mỗi hạng mục và các mục tổng cộng số tiền là do đã được làm tròn số. Vì thế, các con số tổng cộng trong một số bảng có thể không là tổng số số học của những con số đứng trước nó.

IX. CÁC TUYÊN BỐ MANG TÍNH DỰ BÁO

Một số tuyên bố có trong Bản Công Bố Thông Tin này là các “tuyên bố mang tính dự báo”. Những tuyên bố đó có sử dụng các từ mang tính dự báo như “dự kiến”, “tin tưởng”, “kế hoạch”, “dự định”, “dự đoán”, “ước tính”, “có thể”, “có khả năng” hoặc các từ ngữ hoặc cách diễn đạt tương tự. Các tuyên bố mang tính dự báo đó có thể bao hàm các rủi ro đã biết hoặc tiềm ẩn, sự không chắc chắn và các yếu tố khác có thể khiến cho kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu mà Tổ Chức Phát Hành đạt được trên thực tế, hoặc các kết quả hoạt động chung của toàn ngành, sẽ có những khác biệt đáng kể so với các kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu được đề cập, một cách rõ ràng hay ngụ ý, trong các tuyên bố mang tính dự báo đó. Các tuyên bố mang tính dự báo đó được đưa ra dựa trên một số giả định về chiến lược kinh doanh và môi trường kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành vào thời điểm hiện tại và trong tương lai. Các nhân tố quan trọng có thể khiến cho kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu mà Tổ Chức Phát Hành đạt được trên thực tế sẽ khác biệt đáng kể so với các thông tin được nêu trong các tuyên bố mang tính dự báo đó bao gồm những nhân tố sau đây (và các nhân tố khác không được liệt kê): tình hình và những thay đổi của nền kinh tế Việt Nam và các nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết, liên doanh của Tổ Chức Phát Hành; sức cạnh tranh từ các công ty, doanh nghiệp trong nước cũng như các công ty, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (bao gồm các khía cạnh về nguồn lực tài chính, nhân lực, kinh nghiệm, uy tín) hoạt động trong cùng lĩnh vực với các công ty con, công ty liên kết, liên doanh của Tổ Chức Phát Hành; việc có được các chấp thuận và nguồn vốn cần thiết các công ty con, công ty liên kết, liên doanh của Tổ Chức Phát Hành triển khai các dự án đang thực hiện đầu tư, thi công và triển khai kinh doanh; và, việc quản lý và điều hành một cách hiệu quả các chi phí cho việc phát triển thêm các dự án mới và/hoặc việc triển khai các hoạt động hợp tác kinh doanh mới của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các công ty con, công ty liên kết, liên doanh của Tổ Chức Phát Hành. Các nhân tố khác có thể khiến cho kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu mà Tổ

PHỤ LỤC

1. Phụ lục I:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Bản sao Quyết định bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật.
- Bản sao Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng.
- Văn bản cam kết của Tổ Chức Phát Hành về việc đáp ứng điều kiện phát hành Trái Phiếu riêng lẻ.

2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty.

3. Phụ lục III: Bản sao Báo cáo tài chính/Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022, 2023 và Bản niên soát xét năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành.

4. Phụ lục IV: Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 25.-24/VJC-HĐQT-NQ ngày 25. tháng 09 năm 2024 về việc Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ 2.000 tỷ đồng của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (bao gồm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đính kèm Nghị quyết).

5. Các phụ lục khác (nếu có).

Chức Phát Hành đạt được trên thực tế khác biệt đáng kể với các dự báo còn bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở, các nội dung được đề cập tại mục “**Các Yếu Tố Rủi Ro**” và “**Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của Tổ Chức Phát Hành**”. Các tuyên bố mang tính dự báo chỉ đề cập đến các vấn đề có liên quan tại ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này. Tổ Chức Phát Hành tuyên bố một cách rõ ràng rằng Tổ Chức Phát Hành sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc đưa ra bất kỳ cam kết nào về việc Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố bất kỳ thông tin cập nhật hoặc đưa ra bất kỳ sửa đổi nào đối với bất kỳ tuyên bố mang tính dự báo nào được nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này để sửa đổi bất kỳ dự báo nào do Tổ Chức Phát Hành đưa ra liên quan đến vấn đề đó hoặc để thể hiện bất kỳ sự thay đổi nào về các sự kiện, điều kiện hoặc tình huống được sử dụng để đưa ra dự báo đó.

X. NGUỒN THÔNG TIN THAM KHẢO

Các thông tin tài chính trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này được trích từ các báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) cho năm tài chính kết thúc vào 31/12/2023 của Tổ Chức Phát Hành phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam (VAS). Các báo cáo tài chính này được đính kèm theo Bản Công Bố Thông Tin này.

Ngày 26 tháng 09 năm 2024

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Ngọc Yến Phương
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC